

GIÁO ÁN
TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI
BỘ CẢNH ĐIỀU KÌ 1

TỰ NHIÊN XÃ HỘI

BÀI 1: GIA ĐÌNH EM

I. MỤC TIÊU:

*** Về nhận thức khoa học:**

- HS Giới thiệu được bản thân và các thành viên trong gia đình.
- HS Nêu được ví dụ về các thành viên trong gia đình dành thời nghỉ ngơi và vui chơi cùng nhau.
- HS Kể được công việc của các thành viên trong gia đình.

*** Về tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh:**

- Đặt được các câu hỏi đơn giản về các thành viên trong gia đình và công việc của họ.
- Biết cách quan sát, trình bày ý kiến của mình về các thành viên trong đình và công việc nhà của họ.

*** Về vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học:**

- Tham gia việc nhà phù hợp với lứa tuổi.

II. CHUẨN BỊ:

- Các hình trong SGK
- Vở Bài tập TN&XH
- Video/nhạc bài hát về gia đình
- Tranh vẽ, ảnh về gia đình
- Bảng phụ
- Phiếu tự đánh giá

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

TIẾT 1

Thành viên và tình cảm giữa các thành viên trong gia đình

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động (3 phút) - Ổn định: GV cho HS nghe và hát theo lời một bài hát về gia đình: cả nhà thương nhau. - Bài hát nhắc đến những ai trong gia đình? - Từ nào nói về tình cảm của những người trong gia đình? - Giới thiệu bài + Giáo viên viết lên bảng lớp tên bài và giới thiệu: Bài hát nói đến 3 thành viên trong gia đình : ba, mẹ, con và tình cảm của các thành viên trong gia đình. Hôm nay, chúng ta sẽ tìm hiểu gia đình gia đình bạn Hà, bạn An và cùng chia sẻ về gia đình mình.	- Hát - HS trả lời - HS trả lời - Lắng nghe
2. Các hoạt động chủ yếu. (35 phút) Mục tiêu: Giới thiệu được bản thân và các thành viên trong gia đình. Nêu được ví dụ về các thành viên trong gia đình dành thời nghỉ ngơi và vui chơi cùng nhau. Kể được công việc của các thành viên trong gia đình.	
2.1. Thành viên và tình cảm giữa các thành viên trong gia đình.	

Hoạt động 1. Tìm hiểu gia đình bạn Hà và gia đình bạn An.

** Mục tiêu:*

- + Nêu được các thành viên trong gia đình bạn Hà, và gia đình bạn An.
- + Nhận xét được tình cảm giữa các thành viên trong gia đình bạn Hà, và gia đình bạn An.
- + Biết cách quan sát, trình bày ý kiến của mình về các thành viên trong gia đình.

** Cách tiến hành:*

- GV chiếu 2 bức tranh về gia đình bạn Hà và bạn An.

- HS quan sát.

+ Gia đình Hà



+ Gia đình An



Bước 1. Làm việc theo cặp

- Y/c Hs quan sát và trả lời các câu hỏi:

+ Gia đình nhà bạn Hà, bạn An có những ai?

+ Họ đang làm gì và ở đâu?

- HS quan sát trao đổi trả lời các câu hỏi theo cặp.

+ Gia đình bạn Hà có bố, mẹ, anh trai và Hà; Gia đình An có ông, bà, bố, mẹ, em gái và An.

+ HS lần lượt nói các hoạt động của từng người trong tranh: Gia đình bạn Hà đang đi chơi ở công viên; Gia đình bạn An đang ở nhà cùng nhau.

Bước 2. Làm việc cả lớp

- GV cho từng nhóm báo cáo kết quả làm việc của mình.

- GV cùng HS nhận xét

+ Theo em, các thành viên trong gia đình bạn Hà, gia đình bạn An có không khí gia đình như thế nào?

+ Hành động nào thể hiện các thành viên yêu thương và quan tâm đến nhau?

* GV nhận xét, kết luận: Trong mỗi gia đình có thể có nhiều hoặc ít thành viên. Tình cảm gia đình là yêu thương, vui vẻ, quan tâm chăm sóc lẫn nhau,...

- Đại diện một số cặp lên trình bày kết quả trước lớp.

- HS nhận xét nhóm bạn

+ Gia đình 2 bạn rất vui vẻ, yêu thương nhau.

+ Hành động nắm tay, vui chơi bên nhau thể hiện được các tình cảm đó.

3. Hoạt động luyện tập và vận dụng.

Mục tiêu:

- Giới thiệu được bản thân và các thành viên trong gia đình.
- Nêu được ví dụ về các thành viên trong gia đình dành thời nghỉ ngơi và vui chơi cùng nhau.
- Đặt được các câu hỏi đơn giản về các thành viên trong gia đình và công việc của họ.

Hoạt động 2. Giới thiệu về gia đình mình.

Bước 1. Làm việc theo cặp.

- Y/C các thành viên trong cặp giới thiệu cho nhau nghe về bản thân, gia đình.

- GV HD các nhóm làm việc: 1 bạn hỏi một bạn trả lời về gia đình qua các câu hỏi:

+ Gia đình bạn có mấy người? Đó là những ai?

+ Trong lúc nghỉ ngơi, gia đình bạn thường làm gì? Những lúc đó, bạn cảm thấy ntn?

- GV Y/C HS làm câu 2 của bài tập 1 (VBT)

Bước 2: Làm việc cả lớp.

- GV cho HS lên trình bày kết quả làm việc ở bước 1.

Bước 3. Làm việc nhóm

- Cho HS làm câu 1 của BT 1

- GV cùng HS nhận xét về các SP của các nhóm.

- HS giới thiệu với bạn về : tên, tuổi, sở thích, năng khiếu....

- Theo dõi hướng dẫn

+ HS thay nhau hỏi và trả lời

+ HS thay nhau hỏi và trả lời.

- Làm bài

- 1 số HS lên trình bày trước lớp:

+ Giới thiệu về bản thân.

+ Giới thiệu về gia đình mình

+ HS còn lại phỏng vấn bạn mình về gia đình của bạn,

- Nhận xét về phần giới thiệu của các bạn.

- Mỗi HS chia sẻ với các bạn trong nhóm tranh vẽ hoặc ảnh về gia đình của mình trong lúc nghỉ ngơi và vui chơi cùng nhau bằng cách dán tranh ảnh vào bảng phụ của nhóm.

- Các nhóm treo SP lên bảng và chia sẻ.

- HS nhận xét nhóm bạn.

TIẾT 2

Công việc nhà và chia sẻ công việc nhà

1. Hoạt động khám phá

Hoạt động 3. Tìm hiểu công việc nhà của từng thành viên trong gia đình bạn Hà.

Bước 1. Làm việc theo cặp.

- GV trình chiếu lên bảng các hình ở trang 10 SGK.

- HS quan sát.



- Y/C các nhóm quan sát và trả lời các câu hỏi gợi ý:

+ Hình vẽ những thành viên nào trong gia đình nhà bạn Hà?

+ Từng thành viên đó đang làm gì?

Bước 2. Làm việc cả lớp

- GV cho đại diện các nhóm lên chia sẻ kết quả thảo luận.

- GV cùng HS theo dõi, bổ sung

+ Theo em bạn Hà có vui vẻ khi tham gia việc nhà không? Tại sao em nghĩ như vậy?

2. Hoạt động luyện tập và vận dụng

Hoạt động 4. Giới thiệu việc nhà của từng thành viên trong gia đình em.

Bước 1. Làm việc theo cặp.

- GV hướng dẫn cách làm việc và đưa ra các câu hỏi gợi ý.

+ Trong gia đình bạn, ai thường tham gia việc nhà?

+ Hãy kể về công việc nhà của từng thành viên trong gia đình bạn.

Bước 2. Làm việc cả lớp

- GV mời một vài cặp lên chia sẻ trước lớp.

- GV cùng HS khác nhận xét phần trình bày của các bạn.

- GV hỏi thêm để khắc sâu:

+ Vì sao các thành viên trong gia đình cần cùng nhau chia sẻ việc nhà?

+ GV hướng HS đến thông điệp: Cùng nhau chia sẻ việc nhà là thể hiện sự quan tâm giữa các thành viên trong gia đình.

- Các thành viên quan sát chia sẻ thống nhất trong nhóm.

+ Hình vẽ bố, mẹ, anh trai và Hà.

+ Bố đang cắm cơm, mẹ đi chợ về, Hà lau bàn, anh trai đang lau nhà.

- Lần lượt đại diện các nhóm lên chia sẻ kết quả thảo luận của nhóm.

- HS nhận xét nhóm bạn

- HS thi đua trả lời.

- HS trong cặp trao đổi, chia sẻ với nhau theo 2 câu hỏi gợi ý.

+ 1 thành viên hỏi và thành viên kia trong trả lời. rồi đổi vai.

+ 1 thành viên hỏi và thành viên kia trong trả lời. rồi đổi vai.

- Lần lượt các cặp lên hỏi và trả lời trước lớp.

- HS tham gia đánh giá nhóm bạn.

- HS trả lời theo quan điểm của mình.

+ HS theo dõi

TIẾT 3

Em tham gia làm công việc nhà

1. Hoạt động khám phá kiến thức mới.

Hoạt động 5. Tìm hiểu công việc nhà của bạn An.

Bước 1. Làm việc theo cặp.

- GV trình chiếu tranh ở trang 11 SGK

- HS quan sát



- GV HD HS quan sát hình ở trang 11, thảo luận để trả lời các câu hỏi gợi ý.
+ Khi ở nhà, bạn An làm các công việc gì?

+ Bạn An có vui vẻ khi tham gia việc nhà không?

- GV theo dõi, giúp đỡ các nhóm nếu cần thiết.

Bước 2. Làm việc cả lớp

- GV mời 1 số cặp lên chia sẻ trước lớp

- GV mời HS các nhóm bạn nhận xét

- GV nhận xét

2. Hoạt động luyện tập và vận dụng

Hoạt động 6. Giới thiệu công việc nhà của em.

Bước 1. Làm việc theo cặp

- GV hướng dẫn HS làm việc tìm hiểu các nội dung về công việc nhà của mỗi thành viên.

- GV đưa ra các câu hỏi gợi ý:

+ Ở nhà, bạn có thể làm những công việc gì?

+ Bạn cảm thấy thế nào khi làm việc nhà.

- GV đi quan sát, hỗ trợ các nhóm

Bước 2. Làm việc cả lớp

- GV mời 1 số cặp lên chia sẻ trước lớp

- GV mời HS các nhóm bạn nhận xét

- GV nhận xét và đưa ra thôi thông điệp: Chúng ta hãy làm việc nhà mỗi ngày nhé.

Bước 3. Làm việc cá nhân

- GV cho HS làm câu 6 của Bài 1

- GV nhận xét, kết luận

- HS theo dõi, thảo luận, thống nhất ý kiến trả lời các câu hỏi:

+ Khi ở nhà, bạn An làm các việc như: lau bàn, tưới cây, gấp quần áo, chơi với em, đưa nước cho bà.

+ Nhìn nét mặt cho thấy bạn An rất vui vẻ khi tham gia việc nhà.

- Đại diện 1 số cặp lên trình bày trước lớp

- Các nhóm đánh giá bạn

- HS thảo luận, chia sẻ theo hình thức 1 HS hỏi một học sinh trả lời.

- HS trả lời theo công việc đã làm hàng ngày.

- HS trả lời theo cảm xúc cá nhân

- Đại diện 1 số cặp lên trình bày trước lớp

- Các nhóm đánh giá bạn

- HS làm bài vào vở Bài tập

- HS trao đổi kết quả với bạn bên cạnh và cả lớp

3. Hoạt động nối tiếp. - GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS. - Về nhà cùng người thân làm công việc nhà.	- Lắng nghe
---	-------------

TỰ NHIÊN XÃ HỘI BÀI 2. NGÔI NHÀ CỦA EM

I. MỤC TIÊU

* Về nhận thức khoa học:

- HS Nói được địa chỉ nhà ở của mình.
- HS Nêu được một số đặc điểm về nhà ở và quang cảnh xung quanh nhà ở.
- HS Liệt kê được 1 số đồ dùng trong gia đình.
- Nêu được sự cần thiết phải sắp xếp đồ dùng cá nhân gọn gàng, ngăn nắp.

* Về tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh:

- Đặt được các câu hỏi tìm hiểu về 1 số đồ dùng trong gia đình.
- Biết cách quan sát, trình bày ý kiến của mình về nhà ở và đồ dùng trong gia đình.

* Về vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học:

- Tham gia việc phù hợp để giữ nhà cửa ngăn nắp.

II. CHUẨN BỊ:

- Các hình trong SGK
- Vở Bài tập TN&XH
- Video/nhạc bài hát về ngôi nhà
- Giấy, bút màu
- Tranh ảnh đồ dùng trong gia đình
- Phiếu tự đánh giá

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

TIẾT 1

Giới thiệu nhà của em

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động (3 phút) - Ổn định: GV cho HS nghe và hát theo lời một bài hát về ngôi nhà : Ngôi nhà của tôi. - Cho HS nói cho nhau nghe về địa chỉ nhà của mình. - Giới thiệu bài + Giáo viên viết lên bảng lớp tên bài và giới thiệu: Như lời bài hát, trong lớp chúng ta ai cũng có một ngôi nhà rất gần gũi, yêu thương. Hôm nay chúng ta sẽ tìm hiểu về nhà ở và xung quanh nhà ở, cùng chia sẻ về ngôi nhà của mình và cần phải làm gì để giữ nhà cửa gọn gàng ngăn nắp.	- Hát - HS chia sẻ theo nhóm - Lắng nghe
2. Các hoạt động chủ yếu. (35 phút) Mục tiêu:	

- Nêu được một số đặc điểm về nhà ở và quang cảnh xung quanh nhà ở.
- Biết cách quan sát, trình bày ý kiến của mình về 1 số dạng nhà ở.

Hoạt động 1. Tìm hiểu 1 số dạng nhà ở.

*** Mục tiêu:**

- Nêu được một số đặc điểm về nhà ở và quang cảnh xung quanh nhà ở.
- Biết cách quan sát, trình bày ý kiến của mình về 1 số dạng nhà ở.

*** Cách tiến hành:**

Bước 1. Làm việc theo cặp.

- GV chiếu 5 bức tranh ở trang 12, 13 (SGK).



- Yêu cầu học sinh quan sát và trả lời các câu hỏi:

+ Nói 1 số đặc điểm về nhà ở và quang cảnh xung quanh nhà ở trong từng hình.

+ Nhà bạn gần giống nhà nào trong các hình này.

Bước 2. Làm việc cả lớp

- GV cho từng nhóm báo cáo kết quả làm việc của mình.
- GV cùng HS nhận xét
- * GV kết luận hoàn thiện các câu trả lời.

- HS quan sát.

- HS làm việc trao đổi chia sẻ với nhau.

H1: Nhà 1 tầng, có vườn, có bếp riêng

H2: Nhà 2,3 tầng liền kề

H3: Nhà nổi, xung quanh là nước.

H4. Nhà sàn

H5: Nhà chung cư

- Đại diện một số cặp lên trình bày kết quả trước lớp.

- HS nhận xét nhóm bạn

3. Hoạt động luyện tập và vận dụng.

Mục tiêu:

- Nêu được nhà ở và quang cảnh xung quanh nhà ở của mình.
- Đặt được các câu hỏi đơn giản về nhà ở và quang cảnh xung quanh nhà ở.

Hoạt động 2. Giới thiệu về nhà ở và quang cảnh xung quanh nhà ở.

Bước 1. Làm việc theo cặp.

- Y/C các thành viên trong cặp giới thiệu cho nhau nghe về nhà ở và quang cảnh xung quanh nhà ở của mình.

- GV HD các nhóm làm việc: 1 bạn hỏi một bạn trả lời về gia đình qua các câu hỏi:

+ Nhà bạn là nhà một tầng hay nhiều tầng hay căn hộ trong khu tập thể, chung

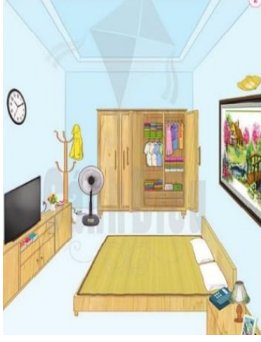
- HS giới thiệu với bạn về nhà ở và quang cảnh xung quanh nhà ở của mình.
- Theo dõi hướng dẫn.

+ HS thay nhau hỏi và trả lời

cư... + Xung quanh nhà bạn có những gì? Bước 2: Làm việc cá nhân. - GV yêu cầu học sinh vẽ ngôi nhà của mình. - GV theo dõi giúp đỡ học sinh. Bước 3: Làm việc cả lớp - GV cho HS lên trình bày kết quả làm việc ở bước 1, 2. - GV kết hợp với HS nhận xét phần giới thiệu	+ HS thay nhau hỏi và trả lời. - HS vẽ và tô màu ngôi nhà của mình vào VBT - 1 số HS lên trình bày trước lớp: + Dán tranh vẽ ngôi nhà của mình lên bảng. + 1 số học sinh giới thiệu trước lớp về nhà ở và cảnh vật xung quanh nhà ở của mình kết hợp chỉ tranh vẽ. - Nhận xét về phần giới thiệu của các bạn.
--	---

TIẾT 2

Đồ dùng trong nhà

1. Hoạt động khám phá Hoạt động 3. Tìm hiểu đồ dùng trong nhà. Bước 1. Làm việc theo nhóm 4. - GV trình chiếu lên bảng các hình ở trang 14-17 SGK.   - Y/C các nhóm quan sát và trả lời các câu hỏi gợi ý: + Các hình thể hiện những phòng nào trong nhà ở? + Kể tên một số đồ dùng có trong mỗi hình. Chúng được dùng để làm gì? Bước 2. Làm việc cả lớp - GV cho đại diện các nhóm lên chia sẻ kết quả thảo luận. - GV cùng HS theo dõi, bổ sung 2. Hoạt động luyện tập và vận dụng Hoạt động 4. Tìm hiểu đồ dùng trong nhà em. Bước 1. Làm việc cá nhân	- HS quan sát. - Các thành viên quan sát chia sẻ thống nhất trong nhóm. + Phòng khách, phòng ngủ, nhà bếp,... + HS kể : Bàn ghế, tủ, ti vi, tranh,... - Lần lượt đại diện các nhóm lên chia sẻ kết quả thảo luận của nhóm. - HS nhận xét nhóm bạn
---	---

- GV hướng dẫn cách làm việc và đưa ra các câu hỏi gợi ý. + Nhà em có mấy phòng? + Trong từng phòng có những đồ dùng gì? Bước 2. Làm việc cả lớp - GV mời một vài bạn lên chia sẻ trước lớp. - GV cùng HS khác nhận xét phần trình bày của các bạn. Hoạt động 5. Trò chơi : Đồ dùng gì? Bước 1. Hướng dẫn cách chơi. - GV hướng dẫn cách chơi: + Một HS lên bảng, GV dán 1 tranh vẽ đồ dùng sau lưng HS và HS đứng quay lưng xuống lớp để các bạn nhìn thấy tranh. + HS đó đặt tối đa ba câu hỏi về đồ dùng trong tranh cho các bạn ở dưới lớp để đoán được đồ dùng đó. + Dựa vào các câu trả lời của các bạn để đoán đồ dùng vẽ tranh là đồ dùng gì? Bước 2. Tổ chức chơi trò chơi. - GV gọi 1 số HS lên chơi - Yêu cầu HS dưới lớp lắng nghe và trả lời chính xác các câu hỏi. Bước 3. Nhận xét, đánh giá - GV nhận xét tuyên dương, khen thưởng sau mỗi lần chơi. - GV nhận xét về cách đặt câu hỏi của HS.	- HS làm câu 3 của Bài 2 trong VBT của mình. - Lần lượt HS lên giới thiệu trước lớp về các phòng và đồ dùng trong các phòng của gia đình mình. - HS tham gia đánh giá bạn. - HS lắng nghe cách chơi - HS lên chơi, mỗi em đoán 1 đồ dùng khác nhau. - HS tham gia nhiệt tình. - Lắng nghe
--	---

TIẾT 3

Giữ nhà ở gọn gàng, ngăn nắp

1. Hoạt động khám phá kiến thức mới. Hoạt động 6. Tìm hiểu tình huống về phòng của bạn Hà Bước 1. Làm việc theo cặp. - GV trình chiếu tranh ở trang 18-19 SGK	- HS quan sát - HS theo dõi, thảo luận, thống nhất ý kiến trả lời các câu hỏi: + Hình 1: nhà cửa bừa bộn, đồ dùng không được ngăn nắp.
---	--



+ Nêu những việc bạn Hà và anh bạn Hà đã làm để căn phòng gọn gàng, ngăn nắp. + Vì sao em cần phải sắp xếp đồ dùng cá nhân gọn gàng, ngăn nắp? - GV theo dõi, giúp đỡ các nhóm nếu cần thiết. <i>Bước 2. Làm việc cả lớp</i> - GV mời 1 số cặp lên chia sẻ trước lớp - GV mời HS các nhóm bạn nhận xét - GV nhận xét	+ Thu xếp các đồ chơi, chăn gối; sắp xếp sách vở, giấu bút; đặt đồ chơi trên tủ, lau bàn, tủ,... + Sắp xếp đồ dùng cá nhân gọn gàng, ngăn nắp làm cho căn phòng thoáng mát, sạch sẽ và thuận lợi cho việc tìm kiếm sách vở, đồ dùng học tập,... - Đại diện 1 số cặp lên trình bày trước lớp - Các nhóm đánh giá bạn
2. Hoạt động luyện tập và vận dụng Hoạt động 7. Tìm hiểu việc làm để giữ nhà ở gọn gàng, ngăn nắp. <i>Bước 1. Làm việc theo nhóm 4</i> - GV hướng dẫn HS thảo luận để liệt kê ra những việc làm để giữ nhà cửa gọn gàng, ngăn nắp. - GV đi quan sát, hỗ trợ các nhóm <i>Bước 2. Làm việc cả lớp</i> - GV mời 1 số nhóm lên chia sẻ trước lớp - GV mời HS các nhóm bạn nhận xét - GV nhận xét và đưa ra thôi thông điệp: Chúng ta hãy nhớ giữ nhà cửa gọn gàng, ngăn nắp. 3. Hoạt động nối tiếp. - GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS. - Về nhà cùng người thân làm công việc nhà.	- HS thảo luận, chia sẻ các công việc làm để giữ nhà cửa gọn gàng, ngăn nắp. + Quét nhà + Gấp quần áo + Dọn đồ chơi + Lau bàn, ghế - Đại diện 1 số nhóm lên trình bày trước lớp - Các nhóm đánh giá bạn - Lắng nghe

TỰ NHIÊN XÃ HỘI
BÀI 3. AN TOÀN KHI Ở NHÀ (2 tiết)

I. MỤC TIÊU

*** Về nhận thức khoa học:**

- Xác định được một số nguyên nhân có thể dẫn đến bị thương khi ở nhà .
- Chỉ ra được tên đồ dùng trong nhà nếu sử dụng không cẩn thận , không đúng cách có thể làm bản thân hoặc người khác gặp nguy hiểm .
- Nêu được những lưu ý khi sử dụng một số đồ dùng trong nhà để đảm bảo an toàn .

*** Về tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh:**

- Đặt được câu hỏi để tìm hiểu về nguyên nhân có thể dẫn đến bị thương khi ở nhà .
- Biết cách quan sát , trình bày ý kiến của mình về nguyên nhân , cách xử lý trong một số tình huống có thể dẫn đến bị thương khi ở nhà .

*** Về vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học:**

- Lựa chọn được cách xử lý tình huống khi bản thân hoặc người nhà có nguy cơ bị thương hoặc đã bị thương do sử dụng một số đồ dùng không cẩn thận .

II. CHUẨN BỊ:

- Các hình trong SGK .
- VBT Tự nhiên và Xã hội 1 ,
- Bộ tranh ảnh đồ dùng trong nhà (3 hoặc 6 bộ) .
- Phiếu tìm hiểu đồ dùng trong nhà .

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

TIẾT 1

Một số nguyên nhân có thể dẫn đến bị thương khi ở nhà

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động (3 phút) - Ổn định: GV cho HS hát bài hát - Giới thiệu bài + Giáo viên viết lên bảng lớp tên bài và giới thiệu: Một số đồ dùng trong gia đình như các em đã liệt kê khi sử dụng không cẩn thận , không đúng cách có thể gây đứt tay , chân ; bỏng và điện giật . Bài học hôm nay chúng mình sẽ cùng tìm hiểu thêm về điều đó để đảm bảo an toàn khi ở nhà .	- Hát - Lắng nghe
2. Các hoạt động chủ yếu. (35 phút)	
1/Hoạt động 1 : Tìm hiểu nguyên nhân có thể dẫn đến bị thương khi ở nhà * Mục tiêu: - Xác định được một số nguyên nhân có thể dẫn đến bị thương khi ở nhà . - Biết cách quan sát , trình bày ý kiến của mình về nguyên nhân , cách xử lý trong một số tình huống có thể dẫn đến bị thương khi ở nhà .	
* Cách tiến hành: * Cách tiến hành	- HS quan sát.

<i>Bước 1 : Làm việc theo nhóm 4</i> - HS quan sát các hình ở trang 20 – 22 (SGK) để trả lời các câu hỏi : + Mọi người trong mỗi hình đang làm gì ? + Việc làm nào có thể gây đứt tay , chân ; bỏng , điện giật ? + Nếu là bạn Hà , bạn An , em sẽ nói gì và làm gì ? <i>Bước 2. Làm việc cả lớp</i> - GV cho từng nhóm báo cáo kết quả làm việc của mình. - GV cùng HS nhận xét * GV kết luận hoàn thiện các câu trả lời.	-HS trả lời câu hỏi - Đại diện một số cặp lên trình bày kết quả trước lớp. - HS nhận xét nhóm bạn
3. Hoạt động luyện tập và vận dụng. Mục tiêu: - Lựa chọn được cách xử lí tình huống khi bản thân hoặc người nhà bị thương . - Đặt được câu hỏi để tìm hiểu về nguyên nhân có thể gây đứt tay , chân ; bỏng , điện giật .	
Hoạt động 2. Xử lí tình huống khi bản thân và người khác bị thương <i>Bước 1 : Làm việc theo cặp</i> - HS làm câu 2 của Bài 3 (VBT) . - Một HS đặt câu hỏi , HS kia trả lời - GV hướng dẫn HS đặt được câu hỏi) , gợi ý như sau : + Bạn hoặc người thân trong gia đình đã từng bị thương (đứt tay , chân ; bỏng , điện giật) chưa ? + Theo bạn , tại sao lại xảy ra như vậy ? Y/C các thành viên nói cho nhau nghe <i>Bước 2: Làm việc theo nhóm 6</i> - GV yêu cầu Thảo luận cả nhóm để đưa ra cách xử lý khi em hoặc người nhà bị thương (đứt tay , chân ; bỏng , điện giật - GV theo dõi giúp đỡ học sinh. <i>Bước 3: Làm việc cả lớp</i> - GV cho HS lên trình bày kết quả làm việc ở bước 1, 2. -GV cùng HS nhận xét , hoàn thiện cách xử lí của từng nhóm -GV:“ Nếu bạn hoặc người khác bị thương , hãy báo ngay cho người lớn hoặc gọi điện thoại tới số 115 khi thật cần thiết ” .	- HS giới thiệu với bạn về nhà ở và quang cảnh xung quanh nhà ở của mình. - Theo dõi hướng dẫn. + HS thay nhau hỏi và trả lời + HS thay nhau hỏi và trả lời. -HS thảo luận theo nhóm - 1 số HS lên trình bày trước lớp:

TIẾT 2

Những lưu ý khi sử dụng một số đồ dùng trong nhà để đảm bảo an toàn

1. Hoạt động khám phá

Hoạt động 3. Xác định cách sử dụng an toàn một số đồ dùng trong nhà

Bước 1:

- HS quan sát các hình ở trang 23 (SGK) để trả lời :
- + Chỉ vào hình thể hiện cách sử dụng an toàn một số đồ dùng trong nhà .
- + Giải thích tại sao em lại chọn như vậy .

- HS quan sát.
- HS thực hiện

Bước 2. Làm việc cả lớp

- GV cho đại diện các nhóm lên chia sẻ kết quả làm việc

- Lần lượt đại diện các nhóm trình bày
- HS nhận xét nhóm bạn

- GV cùng HS theo dõi, bổ sung

2. Hoạt động luyện tập và vận dụng

Hoạt động 4. Thảo luận nhóm về những lưu ý khi sử dụng một số đồ dùng trong nhà để đảm bảo an toàn

Bước 1 : Làm việc theo nhóm (chia lớp thành 3 hoặc 6 nhóm)

- Nhóm 1 , 2 : Quan sát bộ tranh đồ dùng trong nhà
 - + Chọn 2-3 đồ dùng trong nhà có thể gây đứt tay và giải thích trong trường hợp nào khi sử dụng chúng có thể bị đứt tay

- HS làm việc theo nhóm

- + Nêu một số lưu ý khi sử dụng những đồ dùng đó để đảm bảo an toàn .

- Nhóm 3 , 4 : Quan sát bộ tranh đồ dùng trong nhà .
 - +Chọn 2-3 đồ dùng trong nhà có thể gây bỏng và giải thích trong trường hợp nào khi sử dụng chúng có thể bị bỏng .

- + Nêu một số lưu ý khi sử dụng những đồ dùng đó để đảm bảo an toàn .

- Nhóm 5 , 6 : Quan sát bộ tranh đồ dùng trong nhà .

- + Tìm 2 -3 đồ dùng trong nhà có thể gây điện giật và giải thích trong trường hợp nào khi sử dụng chúng có thể bị điện giật .

- + Nêu một số lưu ý khi sử dụng những đồ dùng đó để đảm bảo an toàn ,

- Đại diện các nhóm trình bày kết quả làm việc trước lớp .

- HS trình bày kết quả làm việc

- GV bình luận và hoàn thiện các câu trả lời .

- HS tham gia đánh giá bạn

GV: Cần thận khi sử dụng đồ dùng sắc nhọn như

dao , kéo , com - pa , ... ; tay ướt không được cầm điện , ... <i>Bước 2. Làm việc cả lớp</i> - GV mời một vài bạn lên chia sẻ trước lớp. - GV cùng HS khác nhận xét phần trình bày của các bạn. Hoạt động 5. Tìm các đồ dùng trong gia đình có thể dẫn đến bị thương , nguy hiểm (đứt tay , chân ; bỏng ; điện giật) - GV phát cho HS phiếu tìm hiểu các đồ dùng trong gia đình mình. - HD HS sẽ quan sát trong nhà mình và hoàn thành phiếu (có thể với sự giúp đỡ của người thân) . - HS sẽ báo cáo kết quả tìm tòi của mình trong nhóm vào buổi học sau . 3. Hoạt động nối tiếp. - GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS. - Về nhà lựa chọn được cách xử lý tình huống khi bản thân hoặc người nhà có nguy cơ bị thương hoặc đã bị thương do sử dụng một số đồ dùng không cẩn thận .	- Lần lượt HS lên giới thiệu trước lớp về các phòng và đồ dùng trong các phòng của gia đình mình. - HS tham gia đánh giá bạn. - HS hoàn thành phiếu BT - HS báo cáo kết quả - Lắng nghe
---	---

TỰ NHIÊN XÃ HỘI BÀI 4. LỚP HỌC CỦA EM (3 tiết)

I.MỤC TIÊU

* Về nhận thức khoa học:

- Nói được tên lớp học và một số đồ dùng có trong lớp học .
- Xác định được các thành viên trong lớp học và nhiệm vụ của họ .
- Kể được tên các hoạt động chính trong lớp học ; nêu được cảm nhận của bản thân khi tham gia các hoạt động đó .

* Về tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh:

- Đặt được câu hỏi để tìm hiểu về lớp học , các thành viên và hoạt động trong lớp học . - Biết cách quan sát , trình bày ý kiến của mình về lớp học , hoạt động ở lớp học .

* Về vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học:

- Làm được những việc phù hợp để giữ lớp học sạch , đẹp .
- Thực hiện được việc giữ gìn và sử dụng cẩn thận , đúng cách đồ dùng học tập trong lớp

II. CHUẨN BỊ:

- Các hình trong SGK . - VBT Tự nhiên và Xã hội 1 .

- Phiếu tự đánh giá cá nhân .

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

TIẾT 1

Giới thiệu lớp học của em

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động (3 phút) - Ổn định: GV cho HS nghe và hát theo lời bài hát : Lớp chúng mình ? Bài hát nói với em điều gì về lớp học - Giới thiệu bài: + Bài hát nói đến tình cảm và sự đoàn kết giữa các thành viên trong lớp . Hôm nay , chúng ta sẽ tìm hiểu và chia sẻ về lớp học của mình . .	- Hát - Lắng nghe
2. Các hoạt động chủ yếu. (35 phút)	
Hoạt động 1. Tìm hiểu lớp học của bạn An * Mục tiêu - Kể được tên các thành viên và đồ dùng trong lớp học bạn An . Biết cách quan sát , trình bày ý kiến của mình về các thành viên và đồ dùng trong lớp học .	
<i>* Cách tiến hành:</i> <i>Bước 1 : Làm việc theo cặp</i> - HS quan sát các hình ở trang 28 , 29 trong SGK GV hỏi: + Lớp bạn An có những ai ? Họ đang làm gì ? + Trong lớp có những đồ dùng gì ? Chúng được sắp đặt như thế nào ? <i>Bước 2 : Làm việc cả lớp</i> - GV yêu cầu đại diện một số cặp trình bày kết quả làm việc trước lớp . - HS khác nhận xét , bổ sung câu trả lời .	-HS quan sát -HS tìm hiểu và làm việc theo cặp -Đại diện trình bày kết quả + Lớp bạn An có thầy / cô giáo và các bạn HS . Thầy / cô giáo hướng dẫn HS học tập , HS hát , vẽ , ... + Trong lớp bạn An có nhiều đồ dùng như : bảng , bàn ghế GV và HS , quạt trần , tủ đồ dùng , ...
* GV kết luận hoàn thiện các câu trả lời.	
3. Hoạt động luyện tập và vận dụng. *Mục tiêu: Nêu được tên lớp học và một số đồ dùng trong lớp học của mình . - Xác định được các thành viên trong lớp học và nhiệm vụ của họ .	

- Đặt được các câu hỏi đơn giản về lớp học và các thành viên trong lớp học .

Hoạt động 2 : Giới thiệu về lớp học của mình

* Cách tiến hành

Bước 1 : Làm việc theo cặp

- Yêu cầu HS giới thiệu về lớp học HS đặt câu hỏi , HS kia trả lời . GV hướng dẫn HS đặt câu hỏi:

- + Nêu tên lớp học của chúng mình .
- + Lớp học có những đồ dùng gì ? Chúng được sắp đặt như thế nào ?
- + Nói về các thành viên trong lớp học (tên và nhiệm vụ chính của họ) .

Bước 2 : Làm việc cả lớp

-GV yêu cầu đại diện một số cặp lên hỏi và trả lời câu hỏi trước lớp . HS khác nhận xét , bổ sung . GV bình luận , hoàn thiện các hỏi và câu trả lời của HS .

- GV hỏi cả lớp : Các em đã làm gì để giữ gìn đồ dùng trong lớp học ?

- Một số HS trả lời , HS khác bổ sung

-GV gợi ý và hoàn thiện câu trả lời .

- HS làm yêu cầu 1 , 2 của Bài 4 (VBT) .

- GV kết hợp với HS nhận xét phần giới thiệu

HS giới thiệu với bạn về lớp học của mình.

+ HS thay nhau hỏi và trả lời

-Hai thành viên chính trong lớp học là GV và HS , Nhiệm vụ chính của GV là dạy học , nhiệm vụ chính của HS là học tập

HS thay nhau hỏi và trả lời

-Để giữ đồ dùng trong lớp học , HS sắp xếp đồ dùng đúng chỗ ; lau chùi và bảo quản đồ dùng , không viết , vẽ bậy lên đồ dùng , sử dụng đồ dùng đúng cách ; ...

-HS làm Bài tập

TIẾT 2

Một số hoạt động chính ở lớp học

1. Hoạt động khám phá

Hoạt động 3 : Tìm hiểu hoạt động học tập trong giờ học

* Mục tiêu

- Kể được tên một số hoạt động học tập trong giờ học .
- Biết cách quan sát , trình bày ý kiến của mình , đặt câu hỏi về hoạt động học tập trong giờ học .

*Cách tiến hành

Bước 1 :Làm việc theo nhóm 6

+ GV yêu cầu HS quan sát các hình ở trang 30 trong SGK , kể tên một số hoạt động ở lớp bạn An . Các bạn trong hình đã sử dụng

- HS quan sát.

-Các thành viên quan sát chia sẻ thống

những đồ dùng học tập nào ? + Trong giờ học , em đã tham gia những hoạt động nào ? Với mỗi hoạt động đó thường sử dụng đồ dùng học tập nào ? Cùng thực hành sử dụng đồ dùng mà các em vẫn thường sử dụng . Ví dụ : Bộ chữ học Văn , + Cùng thực hành sử dụng một số đồ dùng học tập (tùy điều kiện , HS được Bộ đồ dùng môn Toán , hộp bút màu , ...) . <i>Bước 2. Làm việc cả lớp</i> - . GV cho đại diện các nhóm lên chia sẻ kết quả thảo luận. - GV bình luận và hoàn thiện các câu trả lời và phần thực hành của các nhóm . GV hỏi : Các em cảm thấy thế nào khi tham gia vào những hoạt động học tập trên lớp - GV cùng HS theo dõi, bổ sung	nhất trong nhóm. Lần lượt đại diện các nhóm lên chia sẻ kết quả thảo luận của nhóm. - HS nhận xét nhóm bạn - HS trả lời theo cảm nhận của các em .
Tiết 3. Giữ gìn lớp học sạch , đẹp	
KHÁM PHÁ KIẾN THỨC MỚI Hoạt động 5 : <i>Thảo luận về lớp học sạch , đẹp</i> * Mục tiêu Nhận biết được thế nào là lớp học sạch , đẹp . Biết cách quan sát , trình bày ý kiến của mình về lớp học sạch , đẹp .	
*Cách tiến hành <i>Bước 1 : Làm việc theo cặp</i> -GV yêu cầu HS quan sát các hình ở trang 32 trong SGK , trả lời các câu hỏi : + Nêu những điểm khác nhau của lớp học trong hai hình . + Em thích lớp học của em như thế nào ? <i>Bước 2 : Làm việc cả lớp</i> - GV yêu cầu lần lượt mỗi nhóm trình bày kết quả làm việc trước lớp . - GV có thể gợi ý để HS nói	-HS làm việc theo cặp - HS Lần lượt nêu -Đại diện mỗi nhóm lên trình bày -HS nhận xét nhóm bạn + Lớp học ở hình lộn xộn , bừa bộn , chưa sạch sẽ . + Lớp học ở hình 2 gọn gàng , ngăn nắp , sạch sẽ .

-GV cùng HS nhận xét	+ Em thích lớp học của em như lớp học ở hình 2 .
LUYỆN TẬP VÀ VẬN DỤNG Hoạt động 6 : Xác định những việc có thể làm để lớp học sạch , đẹp * Mục tiêu - Nêu được một số việc làm phù hợp để giữ lớp học sạch , đẹp . - Có ý thức giữ lớp học sạch , đẹp mỗi ngày .	
* Cách tiến hành <i>Bước 1 : Làm việc theo nhóm 4</i> - Yêu cầu HS liệt kê những việc có thể làm để giữ lớp học sạch , đẹp . - Liên hệ xem trong nhóm các bạn đã thực hiện những việc đó như thế nào ? <i>Bước 2 : Làm việc cả lớp</i> - GV yêu cầu một số nhóm báo cáo kết quả thảo luận trước lớp . - GV nhận xét <i>Bước 3 : Làm việc cá nhân</i> - Yêu cầu làm câu 4 của Bài 4 (VBT) . - GV hướng HS đến thông điệp cả bài : “ Lớp học như là nhà . Cô giáo như mơ hiền . Bạn bè như là anh em ” . 3. Hoạt động nối tiếp. - GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS. -Thực hiện được việc giữ gìn và sử dụng cẩn thận , đúng cách đồ dùng học tập trong lớp .	- HS thảo luận theo nhóm: liệt kê những việc có thể làm để giữ lớp học sạch , đẹp . - HS đại diện nhóm báo cáo kết quả - Các nhóm còn lại sẽ bổ sung và nhận xét phần trình bày của các bạn . Sắp xếp đồ dùng gọn gàng , ngăn nắp , lau chùi bàn , ghế , bảng đen ; quét lớp ; trang trí lớp , ... - HS làm vào vở BT - Lắng nghe

BÀI 5. TRƯỜNG HỌC CỦA EM (3 tiết)

I.MỤC TIÊU

* Về nhận thức khoa học:

- Nói được tên , địa chỉ của trường mình .
- Xác định được vị trí các khu vực , các phòng của trường học và kể được tên một số đồ dùng có ở trường học .
- Nêu được các thành viên trong nhà trường và nhiệm vụ của họ .
- Kể được tên các hoạt động chính ở trường học : nêu được cảm nhận của bản thân khi tham gia các hoạt động đó .
- Nói được về hoạt động vui chơi trong giờ nghỉ .

* Về tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh:

- Đặt được câu hỏi để tìm hiểu về trường học , các thành viên và hoạt động trường học ,
- Biết cách quan sát , trình bày ý kiến của mình về trường học , hoạt động ở trường học .

* Về vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học:

- Thực hiện được việc giữ gìn và sử dụng cẩn thận các đồ dùng của trường học .
- Lựa chọn và chơi những trò chơi an toàn khi ở trường . Thể hiện được tình cảm và cách ứng xử phù hợp với bạn bè , GV và các thành viên khác trong nhà trường .

II. CHUẨN BỊ:

- Các hình trong SGK .
- VBT Tự nhiên và Xã hội 1 .
- Tranh ảnh hoặc video về các hoạt động của trường học .
- Một số tình huống để HS thể hiện được tình cảm và cách ứng xử với thành viên trong nhà trường tốt nhất tình huống được thể hiện bằng kênh chữ và kênh hình) .
- Giấy , bút màu , bản cam kết .

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

TIẾT 1

Các khu vực và các phòng trong trường học

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động (3 phút) - Ổn định: - GV: + Hãy nói tên trường và địa chỉ trường của em , + Em thích nhất điều gì ở trường ? - Giới thiệu bài	- Hát -HS trả lời - Lắng nghe
2. Các hoạt động chủ yếu. (35 phút)	
KHÁM PHÁ KIẾN THỨC MỚI	
Hoạt động 1 : Tìm hiểu trường học của bạn Hà * Mục tiêu	

- Nói được tên các khu vực , các phòng và vị trí của chúng trong trường bạn Hà .- - Biết cách quan sát , trình bày ý kiến của mình về trường học

** Cách tiến hành:*

Bước 1 : Làm việc theo cặp

- HS quan sát các hình ở trang 34 , 35 trong SGK để trả lời các câu hỏi :
- + Trường học của bạn Hà có những khu vực nào , phòng học nào ?
- + Chúng ở đâu ?

Bước 2 : Làm việc cả lớp

- GV yêu cầu HS trình bày kết quả
- GV cùng HS nhận xét , bổ sung câu trả lời

- HS quan sát
- HS tìm hiểu và làm việc theo cặp

- Đại diện trình bày kết quả
- Trường học của bạn Hà có sân trường , vườn trường , khu vệ sinh và nhiều phòng : phòng học , phòng ban giám hiệu , phòng hội đồng , phòng truyền thống , phòng y tế ở tầng 1 , ...

* GV kết luận hoàn thiện các câu trả lời.

LUYỆN TẬP VÀ VẬN DỤNG

Hoạt động 2 : Giới thiệu về trường học của mình

** Mục tiêu*

- Nói được tên các khu vực , các phòng và vị trí của chúng trong trường của mình ,
- Kể được tên một số đồ dùng có ở trường mình .
- Đặt được các câu hỏi đơn giản để tìm hiểu về trường học của mình .

** Cách tiến hành*

Bước 1 : Làm việc cả lớp

- GV cho HS đi tham quan trường : các khu vực trước sân trường , vườn trường , khu vệ sinh , ...) , sau đó lần lượt đến các phòng . Đến mỗi nơi , HS tìm hiểu xem có đồ dùng gì ?

Bước 2 : Làm việc nhóm 6

- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm và trả lời câu hỏi :
- + Trường em có những khu vực và phòng nào ?
- + Kể tên một số đồ dùng có ở trường em .
- HS có thể làm câu 1 , 2 của Bài 5 (VBT) .

Bước 3 : Làm việc cả lớp

- GV yêu cầu HS trình bày kết quả
- HS khác nhận xét , bổ sung . GV bình

- HS xếp đôi đi tham quan

- HS thảo luận nhóm và trả lời câu hỏi :

-HS làm vào vở Bài tập

- Đại diện một số nhóm lên trình bày kết quả thảo luận trước lớp .

luận , hoàn thiện phần trình bày các nhóm . - GV hỏi : Các em làm gì để giữ gìn đồ dùng có ở trường ? - GV cùng HS bổ sung , hoàn thiện câu trả lời . - GV kết hợp với HS nhận xét	-HS trả lời: Với bàn ghế – lau chùi , không viết , vẽ bẩn , không đứng lên ; với đồ điện như quạt thì phải bật , tắt đúng cách ; với vòi nước , khi không sử dụng thì khoá vòi ; ...
TIẾT 2 Một số hoạt động chính ở trường học	
KHÁM PHÁ KIẾN THỨC MỚI	
Hoạt động 3 : Tìm hiểu các hoạt động ở trường * Mục tiêu - Kể được tên một số hoạt động chính ở trường . - Nói được về hoạt động vui chơi trong giờ nghỉ . - Biết cách quan sát , trình bày ý kiến của mình , đặt câu hỏi về các hoạt động trường .	
* Cách tiến hành <i>Bước 1 : Làm việc theo cặp .</i> - Yêu cầu HS quan sát các hình ở trang 36 , 37 trong SGK để trả lời các câu hỏi : + Nói về một số hoạt động ở trường học trong các hình 1 - 4 trang 36 (SGK) . + Những hoạt động nào trong các hình 1 -4 trang 37 (SGK) không an toàn cho bản thân và người khác ? <i>Bước 2 : Làm việc cả lớp</i> -GV yêu cầu HS trình bày kết quả - GV cùng HS nhận xét bổ sung	- HS quan sát. -Các thành viên quan sát chia sẻ thống nhất trong nhóm. -Đại diện một số cặp trình bày kết quả làm việc trước lớp - Một số hoạt động thể hiện là an toàn ở các hình : chào cờ ở sân trường , thảo luận nhóm trong lớp , làm việc trong thư viện , chăm sóc cây ở vườn trường , hoạt động đuổi nhau ở cầu thang , hoạt động du cành cây là không an toàn cho bản thân và người khác .
LUYỆN TẬP VÀ VẬN DỤNG	

Hoạt động 4 : Giới thiệu các hoạt động ở trường mình

Mục tiêu

- Giới thiệu được một số hoạt động ở trường ; nếu được cảm nhận của bản thân khi tham gia các hoạt động đó .
- Biết cách trình bày ý kiến của mình , đặt câu hỏi về hoạt động ở trường mình .

*** Cách tiến hành**

Bước 1 : Làm việc theo nhóm 4

- GV yêu cầu HS :
- + Kể về một số hoạt động diễn ra ở trường mình .
- + Em thích tham gia vào những hoạt động nào ? Vì sao ?
- + Ở trường , em nên chơi những trò chơi nào để đảm bảo an toàn ? Vì sao ?

-HS thảo luận theo nhóm 4

-Các thành viên quan sát chia sẻ thống nhất trong nhóm.

Bước 2. Làm việc cả lớp

- Yêu cầu HS trình bày kết quả làm việc trước lớp .
- GV cùng HS theo dõi, bổ sung

- Lần lượt đại diện các nhóm lên chia sẻ kết quả thảo luận của nhóm.
- HS nhận xét nhóm bạn

- Yêu cầu HS làm câu 3 của Bài 5 (VBT) .
- GV hướng HS đến thông điệp : “ Đến trường thật vui và học thêm nhiều điều thú vị ” .

-HS làm BT

Tiết 3. Các thành viên trong nhà trường

KHÁM PHÁ KIẾN THỨC MỚI

Hoạt động 5 : Thảo luận về các thành viên trong nhà trường

*** Mục tiêu**

- Nêu được các thành viên trong nhà trường và nhiệm vụ của họ .
- Biết cách quan sát , trình bày ý kiến của mình về các thành viên trong nhà trường .

*** Cách tiến hành**

Bước 1 : Làm việc theo nhóm 6

- GV yêu cầu HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi:
- + Kể tên các thành viên trong nhà trường .
- + Nói về công việc của một số thành viên trong nhà trường .
- + Em làm gì để thể hiện sự kính trọng và biết ơn các thầy giáo , cô giáo , các cô , bác nhân viên trong nhà trường ?

Bước 2 : Làm việc cả lớp

- Yêu cầu HS trình bày kết quả

- HS quan sát các hình ở trang 38 , 39 trong SGK và thực tế trường mình trả lời các câu hỏi

-Các thành viên quan sát chia sẻ thống nhất trong nhóm.

-- Đại diện một số nhóm trình bày kết quả làm việc trước lớp .

-Các thành viên trong nhà trường :

- GV cùng HS nhận xét hoàn thiện câu trả lời .	Hiệu trưởng , hiệu phó , thầy / cô giáo , cô thư viện (thủ thư) , cô lao công , cô y tá , có tổng phụ trách Đội , bác bảo vệ , ... ; Cách thể hiện sự kính trọng , biết ơn các thành viên : chào hỏi khi gặp mặt , xưng hô lễ phép , giúp đỡ khi cần thiết , cố gắng học tập tốt , ...
LUYỆN TẬP VÀ VẬN DỤNG Hoạt động 6 : Chơi trò chơi “ Ai có thể giúp tôi ? ” * Mục tiêu Đặt được câu hỏi nói về công việc của các thành viên trong nhà trường	
* Cách tiến hành <i>Bước 1 : Hướng dẫn cách chơi</i> - GV hướng dẫn cách chơi Mỗi cặp HS Một HS đặt câu hỏi , một HS trả lời về công việc của các thành viên trong nhà trường . (Ví dụ : HS 1 : Khi tôi muốn mượn sách ở thư viện , ai có thể giúp tôi ?; HS 2 : Bạn hãy đến gặp cô thư viện) <i>Bước 2 : Tổ chức chơi trò chơi</i> - GV gọi một số cặp HS lên chơi (mỗi cặp sẽ phải hỏi và đáp về hai thành viên) Lưu ý : Các cặp HS sau không nói trùng ý với các cặp trước đó . . <i>Bước 3 Nhận xét và đánh giá</i> Cặp HS nào đoán đúng và trong thời gian ít nhất được khen thưởng . - GV có thể nhận xét về cách đặt câu hỏi của HS .	-HS lắng nghe - HS hỏi đáp theo cặp -HS tham gia nhận xét
Hoạt động 7 : Xử lí tình huống viên khác trong nhà trường . * Mục tiêu Thể hiện được tình cảm và cách ứng xử phù hợp với bạn bè , GV và các thành	
* Cách tiến hành <i>Bước 1 : Làm việc theo nhóm 4</i> - GV nêu tình huống ở phiếu - GV yêu cầu nhóm thảo luận tìm cách xử lý tình huống và đóng vai thể hiện cách xử lí của nhóm . <i>Bước 2 : Làm việc cả lớp</i> - GV yêu cầu HS trình bày .	-HS thảo luận nhóm --Các thành viên chia sẻ thống nhất trong nhóm. -Đại diện nhóm lên bảng đóng vai thể hiện cách xử lý tình huống

- GV cùng HS nhận xét , hoàn thiện cách xử lý tình huống của từng nhóm .	
3. Hoạt động nối tiếp. - GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS. -Lựa chọn và chơi những trò chơi an toàn khi ở trường . Thể hiện được tình cảm và cách ứng xử phù hợp với bạn bè , GV và các thành viên khác trong nhà trường	- Lắng nghe

TỰ NHIÊN XÃ HỘI

BÀI 6. NƠI EM SỐNG (3 tiết)

I.MỤC TIÊU

*** Về nhận thức khoa học:**

- Giới thiệu được một cách đơn giản về quang cảnh làng xóm , đường phố và hoạt động của người dân nơi HS đang sống . của công việc đó cho xã hội .
- Nêu được một số công việc của người dân trong cộng đồng và đóng góp
- Nhận biết được bất kì công việc nào đem lại lợi ích cho cộng đồng đều đáng quý .

*** Về tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh:**

- Biết cách quan sát và cách đặt câu hỏi khi quan sát các hình trong bài học để phát hiện ra cảnh quan tự nhiên , vị trí của một số nơi quan trọng ở cộng đồng .
- Sử dụng được những từ phù hợp để mô tả nội dung của các hình trong bài học , qua đó nhận biết được các hoạt động sinh sống của người dân trong cộng đồng .

*** Về vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học:**

- Nêu và thực hiện được một số việc HS có thể làm để đóng góp cho cộng đồng địa phương .
- Bày tỏ được sự gắn bó , tình cảm của bản thân với làng xóm hoặc khu phố của mình .

II. CHUẨN BỊ:

- Các hình trong SGK .
- VBT Tự nhiên và Xã hội 1 ,
- Video clip bài hát Quê hương tươi đẹp (dân ca Nùng) .
- Yêu cầu HS sưu tầm một số hình ảnh về quang cảnh và hoạt động của người dân ở nơi sống của mình (nếu có điều kiện) .

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

TIẾT1 Quang cảnh nơi em sống

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động (3 phút) - Ổn định: HS nghe nhạc và hát theo lời bài hát : Quê hương tươi đẹp . - GV: Bài hát nói đến quê hương tươi đẹp có đồng lúa xanh , núi rừng , ngàn cây và tình cảm thiết tha của mọi người đối với quê hương . Quê hương là nơi chúng ta được sinh ra và lớn lên cùng với gia đình , bạn bè ... Bài học này sẽ giúp chúng ta có hiểu biết về nơi chúng ta đang sống , ở đó có những gì và có những ai .	- Hát - Lắng nghe
2. Các hoạt động chủ yếu. (35 phút)	
KHÁM PHÁ KIẾN THỨC MỚI	
Hoạt động 1 : Tìm hiểu về nơi sống của bạn An * Mục tiêu - Bước đầu hình thành kĩ năng quan sát tranh vẽ và kĩ năng đặt câu hỏi để khai thác các kiến thức từ bức tranh . - Nêu được quang cảnh và hoạt động của con người nơi bạn An sống ,	
* Cách tiến hành Bước 1 : Làm việc cả lớp - GV Hướng dẫn HS về cách quan sát một bức tranh : quan sát tổng thể rồi mới quan sát chi tiết - GV hỏi: + Bức tranh vẽ về đề tài / chủ đề gì ? + Kể tên các yếu tố tự nhiên và các công trình xây dựng ở nơi bạn An sống được thể hiện trong bức tranh . + Trường học của bạn An được đặt ở vị trí nào trong bức tranh ? + Bưu điện , trạm y tế xã ở đâu ? + Người dân ở đây có thể mua bán thực phẩm , hàng - + Trường học của bạn Hà có những khu vực nào , phòng học nào ? + Chúng ở đâu ? + Bạn An đã nói gì về nơi sống của mình ?	-HS quan sát -HS tìm hiểu và trả lời câu hỏi
Bước 2 : Làm việc theo cặp	

-GV yêu cầu HS lần lượt hỏi và trả lời câu hỏi dựa vào kết quả làm việc ở bước 1 -GV cùng HS nhận xét Bước 3 : Làm việc cả lớp - Yêu cầu một số cặp HS chia sẻ các câu hỏi được đặt ra để khai thác kiến thức về nơi sống của bạn An và những điểm nổi bật về nơi sống của bạn An và tình cảm của An với nơi bạn sống . - GV nhận xét , kết luận . * GV kết luận hoàn thiện các câu trả lời.	- HS lần lượt thực hiện - HS chia sẻ -- HS khác góp ý , nhận xét .
LUYỆN TẬP VÀ VẬN DỤNG	
Hoạt động 2 : Tìm hiểu về nơi sống của bạn Hà * Mục tiêu - Áp dụng kĩ năng quan sát tranh và kĩ năng đặt câu hỏi đã học ở Hoạt động 1 để quan sát tranh và đặt được câu hỏi về nơi sống của bạn Hà . - Xác định được quang cảnh và hoạt động của con người nơi bạn Hà sống .	
* Cách tiến hành Bước 1 : Làm việc theo cặp -Yêu cầu HS vận dụng các câu hỏi quan sát tổng thể và quan sát chi tiết bức tranh vẽ nơi sống của bạn Hà , một HS hỏi , HS khác trả lời . Sau đó đổi lại . Bước 2 : Làm việc cả lớp -GV cho HS xung phong đặt câu hỏi với cả lớp về nơi sống của bạn Hà và được chỉ định HS khác trả lời ; nếu HS này trả lời đúng sẽ có quyền đặt câu hỏi cho HS khác (tiếp tục như vậy cho đến khi xác định được quang cảnh và hoạt động của con người nơi bạn Hà sống qua việc quan sát tranh) - GV kết hợp với HS nhận xét	- HS thực hiện -HS thực hiện
TIẾT 2 Quang cảnh nơi em sống (tiếp theo)	
-- Ổn định: - GV c cho HS làm các câu 2 , 3 của Bài 6 (VBT) để kiểm tra bài cũ . - Giới thiệu: Tiết học này các em sẽ tìm hiểu về nơi sống của mình	
KHÁM PHÁ KIẾN THỨC MỚI	
Hoạt động 3 : Tìm hiểu về nơi sống của em * Mục tiêu - Nêu được địa chỉ nơi em sống . Đặt được câu hỏi để tìm hiểu về nơi em sống ,	

- Yêu cầu các nhóm lần lượt đóng vai “ Hướng dẫn viên du lịch ” để giới thiệu nơi sống của mình - GV cùng HS nhận xét , đánh giá .	-Các nhóm lần lượt đóng vai -Cả lớp bình bầu xem nhóm nào sau tầm được nhiều tranh ảnh , sắp xếp đẹp , giới thiệu được điểm nổi bật về cảnh vật và hoạt động của con người cũng như thể hiện được tình cảm của các em đối với nơi sống của mình .
Tiết 3. Con người nơi em sống	
Hoạt động 5: Tìm hiểu về công việc của người dân và đóng góp của công việc đó cho cộng đồng nơi em sống * Mục tiêu - Nêu được một số công việc của người dân trong cộng đồng và đóng góp của công việc đó cho xã hội . - Nhận biết được bất kì công việc nào đem lại lợi ích cho cộng đồng , xã hội đều đáng quý .	
* Cách tiến hành <i>Bước 1 : Làm việc theo nhóm</i> - GV yêu cầu HS quan sát hình và trả lời các câu hỏi trang 48 (SGK) . (1) Nói tên công việc của những người trong các hình . (2) Công việc của họ có đóng góp gì cho cộng đồng ? (3) Hãy nói về công việc của những người trong gia đình và công việc của những người xung quanh em . -GV theo dõi HD HS <i>Bước 2 : Làm việc cả lớp</i> - Đại diện các nhóm trình bày kết quả làm việc trước lớp . - GV cùng HS nhận xét , bổ sung câu trả lời . - GV kết luận : Tất cả mọi công việc đem lại lợi ích cho cộng đồng đều quan trọng và đáng quý . Những người làm bác sĩ , làm công an hay thu gom rác hoặc bán hàng , làm GV hay nhân viên bảo vệ , ... đều là những người hỗ trợ , giúp đỡ cộng đồng nơi chúng ta sống để làm cho cuộc sống của chúng ta được khỏe mạnh , an toàn , tiện lợi , sạch sẽ , vệ sinh và tốt đẹp hơn .	- HS quan sát các hình ở trang 48 (SGK)trong SGK và thực tế trả lời các câu hỏi -Các thành viên quan sát chia sẻ thống nhất trong nhóm. -- Đại diện một số nhóm trình bày kết quả làm việc trước lớp . -+ Thầy (hoặc cô giáo) của em và những cán bộ công nhân viên trong trường giúp đỡ em trong học tập và các hoạt động khác ở trường , + Có (hoặc chú) bác sĩ khám và chữa bệnh cho em khi em bị ốm . + Cô (hoặc chủ) công an bắt kẻ trộm và bảo vệ chúng ta . + Những người bán hàng , bán cho chúng ta những thứ mà chúng ta cần . + Những người thợ xây , xây nhà cho chúng ta ở .

- Yêu cầu HS đọc lời nói của con ong trang 48 (SGK)	+ Những cô , chú công nhân dọn vệ sinh môi trường giúp cho đường phố luôn sạch se . + Những người nông dân trồng trọt , chăn nuôi cung cấp lương thực cho chúng ta . -HS đọc
LUYỆN TẬP VÀ VẬN DỤNG Hoạt động 6 : Việc em có thể làm để đóng góp cho nơi sống của mình * Mục tiêu Nêu và thực hiện được một số việc HS thể làm để đóng góp cho cộng đồng địa phương	
* Cách tiến hành <i>Bước 1 : Làm việc theo cặp</i> GV yêu cầu HS quan sát hình trang 49 và trả lời câu hỏi trong SGK : Các bạn trong hình đã làm gì để đóng góp cho cộng đồng ? -GV theo dõi HD HS <i>Bước 2 : Làm việc cả lớp</i> - GV yêu cầu HS trình bày kết quả làm việc trước lớp . - GV cùng HS khác nhận xét , bổ sung câu trả lời . <i>Bước 3 : Làm việc cá nhân .</i> - GV yêu cầu HS nghĩ ra ba việc em có thể làm để đóng góp cho nơi sống của mình và viết vào “ Bản cam kết ” theo mẫu (Xem Phụ lục 3) . -GV cùng HS tham gia nhận xét	- HS từng cặp 2 em thảo luận chia sẻ, thống nhất - HS trình bày - HS tham gia nhận xét - HS thực hiện, HS sử dụng bút màu để trang trí bản cam kết của mình - HS đem trưng bày bản cam kết của mình trước lớp .
3. Hoạt động nối tiếp. - GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS.	- Lắng nghe

TỰ NHIÊN XÃ HỘI
BÀI 7. THỰC HÀNH : QUAN SÁT CUỘC SỐNG XUNG QUANH TRƯỜNG
(3 tiết)

I. MỤC TIÊU

* Về nhận thức khoa học:

- Nhận ra được những địa điểm quen thuộc và các loại toà nhà , đường phố , ... xung quanh trường học .
- Giới thiệu được về hoạt động sinh sống và đi lại của người dân ở quanh trường bằng những hình thức khác nhau (vẽ , viết , đóng vai , ...) .
- Nêu được những chuẩn bị cần thiết khi đi quan sát .

* Về tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh:

- Biết cách quan sát , ghi chép và trình bày kết quả quan sát ,

* Về vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học:

- Định vị được mình đang đứng ở chỗ nào hoặc đang đi đến đâu ở cộng đồng xung quanh trường học .

II. CHUẨN BỊ:

- Các Phiếu quan sát (theo SGK) .
- Giấy A0 , giấy màu , bút màu , băng keo , kéo .
- VBT Tự nhiên và Xã hội 1

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

TIẾT 1

Chuẩn bị khi đi quan sát

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động (3 phút) - Ổn định: - Giới thiệu bài: Bài học trước chúng ta đã tìm hiểu về quang cảnh và con người ở nơi em sống . Bài học hôm nay , chúng ta cùng nhau đi quan sát cuộc sống của người dân ở xung quanh trường chúng ta	- Hát - HS trả lời - Lắng nghe
2. Các hoạt động chủ yếu. (35 phút)	
KHÁM PHÁ KIẾN THỨC MỚI	
Hoạt động 1 : Tìm hiểu về những việc cần làm trước khi đi quan sát * Mục tiêu - Nêu được những chuẩn bị cần thiết khi đi quan sát . - Biết cách sử dụng Phiếu quan sát .	
* Cách tiến hành: <i>Bước 1 : Làm việc theo cặp</i> - Yêu cầu HS quan sát hình trang 50 và trả lời câu hỏi trong SGK : + Khi đi quan sát , các bạn trong hình mang theo những gì và trang phục như thế nào ? <i>Bước 2 : Làm việc cả lớp</i> - Yêu cầu HS trình bày kết quả làm việc trước lớp .	- HS quan sát - HS chia sẻ thống nhất ý kiến, trả lời câu hỏi - Đại diện trình bày kết quả

- GV cùng HS khác nhận xét , bổ sung câu trả lời . Bước 3 : Làm việc theo nhóm nhỏ (3 – 4 HS) - GV HD HS . - GV nhắc nhở HS không được ai tách khỏi nhóm trong quá trình tham quan	- HS nhận xét -HS đọc phiếu quan sát , trao đổi về cách đánh dấu vào phiếu -Nhóm trưởng phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng người
---	--

Tiết 2.

Quan sát cuộc sống xung quanh trường

LUYỆN TẬP VÀ VẬN DỤNG

Hoạt động 2 : Thực hiện quan sát cuộc sống xung quanh trường

*** Mục tiêu**

- Tập trung quan sát những gì đã được nhóm phân công .
- Hoàn thiện được phiếu

*** Cách tiến hành**

- GV HD HS đi theo nhóm và thực hiện nhiệm vụ quan sát hiện trường theo sự phân công của nhóm .
- Trong quá trình đi tham quan HS cần tập trung theo sự HD của GV
- GV bao quát hoạt động của các nhóm , hỗ trợ hướng dẫn thêm các em
- Hết thời gian , GV tập hợp HS và dẫn các em trở lại trường
- . -- GV nhận xét quá trình tham quan

- HS đi tham quan theo sự hướng dẫn của GV

TIẾT 3

Trình bày kết quả quan sát

LUYỆN TẬP VÀ VẬN DỤNG

Hoạt động 3 : Xử lí kết quả “ Quan sát cuộc sống xung quanh trường ”

*** Mục tiêu**

- Hình thành kĩ năng so sánh, đối chiếu các kết quả quan sát của các thành viên trong nhóm, kĩ năng ra quyết định, giải quyết vấn đề
- Trình bày kết quả quan sát

*** Cách tiến hành**

- GV phát giấy khổ to (A0) để trình bày lại kết quả quan sát theo đúng mẫu phiếu trong SGK . Vẽ hình (hoặc dùng giấy màu cắt , dán) trên giấy thể hiện các nhà ở , cửa hàng , chợ , các cơ quan , các cơ sở sản xuất ,

- HS sử dụng bút màu để trình bày và trang trí .

- Các thành viên quan sát chia sẻ thống nhất trong nhóm.

đường phố , xe cộ đi lại , ... kèm theo những nhận xét ngắn gọn và tập trình bày giới thiệu kết quả quan sát được - Yêu cầu từng nhóm báo cáo kết quả các em đã quan sát và ghi chép của mình với nhóm	- HS thay nhau tập trình bày kết quả quan sát được .
Hoạt động 4: Tổ chức triển lãm * Mục tiêu Trình bày được kết quả quan sát dưới các hình thức khác nhau .	
* Cách tiến hành - GV yêu cầu các nhóm trưng bày “ triển lãm tranh ảnh” . - Các nhóm nhận xét , góp ý lẫn nhau . - GV nhận xét , đánh giá và khen thưởng động viên các nhóm làm tốt . .	-HS thảo luận theo nhóm 4 -Các thành viên quan sát chia sẻ thống nhất trong nhóm.
3. Hoạt động nối tiếp. - GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS. -Dặn HS giữ lại các sản phẩm để dùng trong bài ôn =) về chủ đề Cộng đồng địa phương .	- Lắng nghe

TỰ NHIÊN XÃ HỘI

BÀI 7. TẾT NGUYÊN ĐÁN (2 tiết)

I.MỤC TIÊU

*** Về nhận thức khoa học:**

- Giới thiệu được tên , thời gian diễn ra tết Nguyên đán .
- Kể được một số công việc của các thành viên trong gia đình và người dân trong dịp tết Nguyên đán .

*** Về tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh:**

Tìm tòi , khám phá các hoạt động đón Tết của người dân trong cộng đồng .

*** Về vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học:**

-Thể hiện được tình cảm của em với người thân và những người xung quanh qua việc nói về các hoạt động trong dịp Tết .

II. CHUẨN BỊ:

- Các hình trong SGK .
- Video clip bài hát Ngày Tết quê em (nhạc của Từ Huy) .
- Yêu cầu HS sưu tầm một số hình ảnh về các hoạt động của người dân trên đất nước Việt Nam trong dịp Tết .
- Yêu cầu HS mang theo một số ảnh chụp các hoạt động trong dịp Tết của gia đình (nếu có) .
- VBT Tự nhiên và Xã hội 1

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

TIẾT 1

Những hoạt động thường diễn ra vào dịp tết Nguyên đán

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động (3 phút) - Ổn định: GV cho HS nghe nhạc và hát theo lời bài hát : Ngày Tết quê em . - HS trả lời câu hỏi : Bài hát cho em gì về ngày Tết ? -GV : Bài hát cho thấy không khí đón Tết trên khắp đất nước với hoa tươi , phố đông vui , người đi sắm Tết , đi chơi , thăm hỏi lẫn nhau ... và ý nghĩa thiêng liêng giúp chúng ta tìm hiểu về một lễ hội truyền thống của người Việt Nam được nhắc đến trong bài hát , đó là tết Nguyên đán .	- Hát -HS trả lời - Lắng nghe
2. Các hoạt động chủ yếu. (35 phút)	
KHÁM PHÁ KIẾN THỨC MỚI	
Hoạt động 1 : Tìm hiểu về những hoạt động vào dịp ngày tết Nguyên đán * Mục tiêu Nếu được những hoạt động vào dịp tết Nguyên đán .	
* Cách tiến hành: <i>Bước 1:</i> HS làm việc theo cặp . - Yêu cầu HS quan sát các hình trang 54 , 55 (SGK) để trả lời câu hỏi : +Những người trong mỗi hình đang làm gì ? +Trong đó , những hoạt động nào thường diễn ra trước Tết , những hoạt động nào thường diễn ra	-HS quan sát -HS chia sẻ và thống nhất ý kiến, trả lời câu hỏi

trong dịp Tết ? Bước 2 : Làm việc cả lớp -GV yêu cầu HS trình bày kết quả - GV cùng HS nhận xét , bổ sung câu trả lời * GV kết luận hoàn thiện các câu trả lời.	-Đại diện trình bày kết quả -HS tham gia nhận xét
Hoạt động 2 : Giới thiệu về các hoạt động của em và gia đình vào dịp tết Nguyên đán *Mục tiêu -Nêu được một số hoạt động của em và gia đình trong dịp Tết	
* Cách tiến hành Bước 1: Làm việc theo nhóm - GV yêu cầu HS chia sẻ với các bạn về những việc em cùng gia đình thường làm vào dịp Tết t - HD HS theo các câu hỏi: 1. Vào dịp tết Nguyên đán , em cùng với gia đình thường làm gì ? 2. Em thích nhất hoạt động nào ? Vì sao ? <i>Bước 2 : Làm việc cả lớp</i> - Yêu cầu HS chia sẻ trước lớp - GV yêu cầu HS về nhà sưu tầm các thông tin và hình ảnh về tết Nguyên đán .-- GV kết hợp với HS nhận xét	- HS thảo luận, chia sẻ với các bạn cùng nhóm - HS chia sẻ với các bạn trước lớp - HS theo dõi, nhận xét
TIẾT 2 Tết Nguyên đán qua bộ sưu tập của nhóm em	
LUYỆN TẬP VÀ VẬN DỤNG	
Hoạt động 3 : Giới thiệu các thông tin và hình ảnh về tết Nguyên đán * Mục tiêu Giới thiệu được các thông tin và hình ảnh về tết Nguyên đán đã sưu tầm được .	
* Cách tiến hành * Cách tiến hành <i>Bước 1 : Làm việc theo nhóm</i> - GV yêu cầu HS đưa ra những thông tin hoặc hình ảnh đã sưu tầm được về tết Nguyên đán (bao gồm cả các ảnh chụp về hoạt động của gia đình mình trong những ngày Tết) - GV theo dõi hd HS thực hiện <i>Bước 2 : Làm việc cả lớp</i>	- Nhóm trưởng điều khiển các bạn thảo luận về cách nhóm sẽ trình bày , sắp xếp bộ sưu tập những thông tin hoặc hình ảnh về tết Nguyên đán của nhóm mình . Đồng thời cùng nhau tập trình bày . - Các thành viên quan sát chia sẻ thống nhất trong nhóm.

- GV yêu cầu các nhóm trưng bày và giới thiệu bộ sưu tập của nhóm mình trước lớp . - GV cùng HS nhận xét xem nhóm nào sưu tầm được nhiều thông tin , hình ảnh bổ ích về những hoạt động đón tết Nguyên đán ở Việt Nam và hoặc một số nước khác -Yêu cầu HS đọc phần chốt kiến thức ở cuối bài .	- HS trưng bày SP - HS các nhóm đi tham quan sản phẩm của nhau và lắng nghe khi nhóm bạn giới thiệu về những thông tin , hình ảnh mà các bạn đã sưu tầm được -Đại diện một số cặp trình bày kết quả làm việc trước lớp -HS đọc
3. Hoạt động nối tiếp. - GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS.	- Lắng nghe

TỰ NHIÊN XÃ HỘI

BÀI 9. AN TOÀN TRÊN ĐƯỜNG (3 tiết)

I.MỤC TIÊU

*** Về nhận thức khoa học**

- Nhận biết được một số tình huống nguy hiểm , các rủi ro có thể xảy ra trên đường .
- Nêu được cách phòng tránh nguy hiểm trong một số tình huống để đảm bảo an toàn trên đường ,
- Nói được tên và ý nghĩa của một số biển báo và tín hiệu đèn hiệu giao thông ,

*** Về tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh:**

- Đặt được câu hỏi để tìm hiểu về nguyên nhân , cách phòng tránh nguy hiểm trong một số tình huống giao thông .
- Biết cách quan sát , trình bày ý kiến của mình về nguyên nhân , cách phòng tránh nguy hiểm trong một số tình huống giao thông , về biển báo và đèn tín hiệu giao thông
- ...

*** Về vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học:**

- Thực hành đi bộ qua đường theo sơ đồ : đoạn đường không có đèn tín hiệu giao thông ; đoạn đường có đèn tín hiệu giao thông .

II. CHUẨN BỊ:

- Các hình trong SGK . - VBT Tự nhiên và Xã hội 1 .
- Các tấm bìa có hình tròn (màu xanh và màu đỏ) ; hình xe ô tô , xe máy , xe đạp .
- Phiếu tự đánh giá ,

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

TIẾT 1

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động (3 phút) - Ổn định: - GV: + Nhà em ở gần hay xa trường ? + Em thường đến trường bằng phương tiện gì ? Một số HS trả lời câu hỏi . GV : Để đảm bảo an toàn trên đường đi học , cũng như : toàn trên đường , chúng ta cần thực hiện những quy định gì , bài học hôm nay cả lớp cùng tìm hiểu .	- Hát -HS trả lời - Lắng nghe
2. Các hoạt động chủ yếu. (35 phút) KHÁM PHÁ KIẾN THỨC MỚI	
Hoạt động 1 : Phát hiện tình huống giao thông nguy * Mục tiêu - Nhận biết được một số tình huống nguy hiểm , nêu cách phòng tránh để đảm bảo an toàn trên đường . - Biết cách quan sát , đặt câu hỏi , trình bày ý kiến của mình về nguyên nhân , cách phòng tránh nguy hiểm trong một số tình huống giao thông .	
* <i>Cách tiến hành:</i> Bước 1 : Làm việc theo cặp - Yêu cầu HS quan sát các hình ở trang 58 , 59 trong SGK để trả lời các câu hỏi : + Các bạn đến trường bằng những phương tiện gì ? + Theo em , những người nào có hành động không đảm bảo an toàn ? Vì sao ? + Em khuyến một số bạn HS có hành động không đảm bảo an toàn điều gì ? -GV theo dõi gợi ý HS Bước 2 : Làm việc cả lớp - Đại diện một số cặp trình bày kết quả làm việc trước lớp . - GV cùng HS khác nhận xét - GV hoàn thiện các câu trả lời .	-HS quan sát -HS tìm hiểu và làm việc theo cặp -Đại diện trình bày kết quả Hình 1 trang 58 : Hai bạn HS thò tay và đầu ra ngoài cửa xe ô tô ; một bạn HS ngồi sau xe máy không đội mũ bảo hiểm . Hình 2 trang 59 : Hai HS đi ra giữa đường ; Hình 3 trang 59 : Một HS đứng trên thuyền , một HS thò tay nghịch nước

LUYỆN TẬP VÀ VẬN DỤNG

Hoạt động 2 : Liên hệ thực tế

* Mục tiêu

Đưa ra được những lưu ý khi đi trên đường để đảm bảo an toàn .

* Cách tiến hành

Bước 1 : Làm việc theo nhóm 4

- Yêu cầu HS nêu lưu ý khi đi trên đường để đảm bảo an toàn
- Yêu cầu HS thảo luận nhóm và tổng hợp các ý kiến của các thành viên .

- HS làm việc theo nhóm: Mỗi bạn nêu ít nhất một lưu ý
- HS tổng hợp ý kiến

Bước 2 : Làm việc cả lớp

- Yêu cầu HS trình bày kết quả làm việc trước lớp .
- GV cùng HS khác nhận xét , bổ sung câu trả lời . GV bình luận , hoàn thiện các câu trả lời .

- Đại diện nhóm trình bày kết quả làm được
- Nhận xét

TIẾT 2

Một số biển báo và đèn tín hiệu giao thông

KHÁM PHÁ KIẾN THỨC MỚI

Hoạt động 3 : Tìm hiểu biển báo và đèn tín hiệu giao thông

* Mục tiêu

Nói được tên và ý nghĩa của một số biển báo và tín hiệu đèn hiệu giao thông . Biết cách quan sát , trình bày ý kiến của mình về biển báo và đèn tín hiệu giao thông ..

* Cách tiến hành

Bước 1 : Làm việc theo nhóm 6

- GV yêu cầu HS quan sát các hình ở trang 60 , 61 trong SGK để trả lời các câu hỏi :
 - + Có những biển báo và đèn tín hiệu giao thông nào ?
 - + Khi gặp những biển báo và đèn tín hiệu giao thông đó , em phải làm gì ?
 - + Ngoài những biển báo đó , khi đi trên đường em nhìn thấy những biển báo nào ? Chúng cho em biết điều gì ?
- GV theo dõi HD HS làm việc

Bước 2 : Làm việc cả lớp

- GV yêu cầu một số nhóm trình bày kết quả làm việc trước lớp (mỗi nhóm trình bày một câu) .

- Các thành viên quan sát chia sẻ thống nhất trong nhóm.

- Đại diện một số cặp trình bày kết quả làm việc trước lớp

Biển báo trong hình : cấm đi ngược chiều , cấm người đi bộ , cấm xe đạp người đi bộ sang ngang,Đèn tín hiệu giao thông chính ba màu xanh , vàng , đỏ và đèn tín hiệu hai màu điều khiển giao thông đối với người đi bộ

- HS khác nhận xét , bổ sung câu trả lời .
- GV bình luận và hoàn thiện các trả lời .

LUYỆN TẬP VÀ VẬN DỤNG	
Hoạt động 4 : Chơi trò chơi “ Đố bạn biết : Đèn tín hiệu giao thông “ nói ” gì ? ” * Mục tiêu - Nhớ được ý nghĩa của tín hiệu đèn hiệu giao thông . - Phát triển kỹ năng lắng nghe và phản ứng nhanh .	
* Cách tiến hành <i>Bước 1 : Hướng dẫn cách chơi</i> – GV HD cách chơi: Mỗi HS nắm hai tay và khoanh tay trước ngực . - Khi GV nói đèn xanh ho, hai nắm tay của HS chuyển động trước ngực , khi GV nói đèn đỏ h , hai nắm tay HS phải dừng lại - GV cho HS làm mẫu -GV nhận xét	-HS theo dõi -HS làm mẫu
<i>Bước 2 : Tổ chức chơi trò chơi</i> - GV tổ chức cho HS chơi - GV gọi hai HS lên quan sát xem bạn nào thực hiện đúng / không đúng theo hiệu lệnh của GV . Bạn nào làm sai thì sẽ nhắc lại ý nghĩa của tín hiệu đèn giao thông . <i>Bước 3 : Nhận xét và đánh giá</i> – Dãy bàn nào có ít số HS làm sai nhất – được khen thưởng . - GV : Tín hiệu đèn xanh : cho phép người và xe đi . Tín hiệu đèn vàng : cảnh báo cho sự luân chuyển tín hiệu , báo hiệu người điều khiển phương tiện khi tham gia giao thông trên đường giảm tốc độ và phải dừng lại ở trước vạch sơn “ Dừng lại ” theo quy định . Trong trường hợp người điều khiển phương tiện và người đi bộ đã vượt quá vạch sơn thì phải nhanh chóng vượt qua khỏi giao lộ để tránh gây nguy hiểm cho bản thân và người tham gia giao thông khác . Tín hiệu đèn đỏ : dừng lại . - Yêu cầu HS làm yêu cầu 3 của Bài 9 (VB) - GV theo dõi HD	- HS chơi trò chơi -HS làm BT - HS tham gia nhận xét - HS lắng nghe - HS làm vào vở BT
Tiết 3. Đi bộ qua đường	
KHÁM PHÁ KIẾN THỨC MỚI Hoạt động 5 : Tìm hiểu các yêu cầu đi bộ qua đường	

*** Mục tiêu**

- Nêu được các yêu cầu đi bộ qua đường .
- Biết cách quan sát , trình bày ý kiến của mình về các yêu cầu đi bộ qua đường

*** Cách tiến hành**

Bước 1 : Làm việc theo nhóm

- GV chia lớp thành nhóm chẵn , nhóm lẻ.

Yêu cầu:

+ Nhóm chẵn : quan sát các hình ở trang 62 trong SGK để nêu yêu cầu đi bộ đường ở đoạn đường có đèn tín hiệu giao thông dành cho người đi bộ .

+ Nhóm lẻ : quan sát các hình ở trang 62 trong SGK để nêu yêu cầu đi bộ | đường ở đoạn đường không có đèn tín hiệu giao thông dành cho người đi bộ .

- GV theo dõi gợi ý HS nêu

Bước 2 : Làm việc cả lớp

- Yêu cầu HS trình bày kết quả làm việc trước lớp .

- GV cùng HS khác nhận xét , bổ sung câu trả lời .

- GV chốt thông tin :

+ Qua đường ở đoạn đường có đèn tín hiệu giao thông dành cho người đi bộ :

* Dừng lại trên hè phố , lề đường hoặc sát mép đường .

• Chờ cho tín hiệu đèn dành cho người đi bộ chuyển sang màu xanh .

* Quan sát bên trái , bên phải và bên trái một lần nữa cho đến khi chắc chắn không có chiếc xe nào đang đến gần .

Đi qua đường trên vạch kẻ đường dành cho người đi bộ , giơ cao tay để các xe nhận biết và vẫn cần quan sát an toàn .

+ Qua đường ở đoạn đường không có đèn tín hiệu giao thông dành cho người đi bộ :

* Dừng lại trên hè phố , lề đường hoặc sát mép đường .

* Quan sát bên trái , bên phải và bên trái một lần nữa cho đến khi chắc chắn an toàn .

. - GV : “ Chúng ta cần phải thực hiện những quy định về trật tự an toàn giao thông để đảm bảo an toàn cho bản thân và người khác ”

- HS quan sát các hình ở trang 62 trong SGK

+ Nhóm chẵn: nêu yêu cầu đi bộ đường ở đoạn đường có đèn tín hiệu giao thông dành cho người đi bộ .

+Nhóm lẻ: nêu yêu cầu đi bộ | đường ở đoạn đường không có đèn tín hiệu giao thông dành cho người đi bộ .

-Các thành viên quan sát chia sẻ thống nhất trong nhóm.

-Đại diện nhóm trình bày kết quả

-Nhận xét bổ sung bạn

-HS lắng nghe

LUYỆN TẬP VÀ VẬN DỤNG

Hoạt động 6 : Tập đi bộ qua đường an toàn * Mục tiêu Biết thực hiện đúng theo các yêu cầu đi bộ qua đường	
* Cách tiến hành <i>Bước 1 : Chuẩn bị thực hành</i> - GV nêu yêu cầu chuẩn bị - GV và HS làm một số tấm bìa có hình tròn (màu xanh và màu đỏ) hình xe ô tô , xe máy , xe đạp . - GV vẽ trước ở sân trường đoạn đường có vạch kẻ và đoạn đường không có vạch kẻ (số lượng đoạn đường theo số nhóm) <i>Bước 2 : Thực hành đi bộ qua đường trong nhóm</i> - GV hướng dẫn HS phân vai một người đóng vai đèn hiệu , một số người đi bộ một người đóng ô tô / xe máy / xe đạp) - Yêu cầu các nhóm thực hành đi bộ qua cả hai loại đoạn đường - GV theo dõi Hướng dẫn HS thực hiện <i>Bước 3 : Thực hành đi bộ qua đường trước lớp</i> - GV yêu cầu đại diện một số nhóm thực hành đi bộ qua đường trước lớp . - GV cùng HS nhận xét , hoàn thiện cách đi bộ qua đường của các bạn (theo đúng yêu cầu đi bộ qua đường) .	- HS thực hiện cùng GV - HS Thực hiện - HS trong nhóm đổi vai cho nhau thực hành - Đại diện nhóm thực hành - HS tham gia nhận xét
3. Hoạt động nối tiếp. - GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS. - Thực hiện tốt những điều đã học	- Lắng nghe

TỰ NHIÊN XÃ HỘI
BÀI 10. CÂY XUNG QUANH EM (3 tiết)

I.MỤC TIÊU

*** Về nhận thức khoa học:**

- Nêu được tên một số cây và bộ phận bên ngoài của cây.

*** Về tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh:**

Đặt được các câu hỏi đơn giản để tìm hiểu một số đặc điểm bên ngoài của cây xung quanh.

*** Về vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học:**

Phân biệt được một số cây theo nhu cầu sử dụng của con người (cây bóng mát , cây ăn quả , cây hoa , ...) .

- Biết cách quan sát , trình bày ý kiến của mình về các đặc điểm của cây xanh .

II. CHUẨN BỊ:

- Một số cây thường gặp ở địa phương (cây đang được trồng trong bầu hoặc chậu đất , có đủ thân , rễ , lá . Một số cây đang có hoa và quả tùy thực tế) .
- Các hình trong SGK .
- Bộ tranh ảnh gồm các loài cây rau , cây hoa , cây bóng mát , ... đặc biệt là các loài cây có ở địa phương ,
- Bảng phụ / giấy A2 .
- Một số bài hát , bài thơ nói về tên các loài cây ; các bộ phận của cây ; lợi ích của cây ; các loại cây cho rau , hoa , quả , bóng mát , ...
- Bộ thẻ từ gồm các bộ phận của cây : thân , rễ , lá , hoa , quả (nếu có) . Một số đồ vật làm từ thực vật phổ biến ở địa phương : rổ , rá , quạt nan , đĩa , giỏ bằng mây , tre . Một số hình ảnh : Hoa trang trí nhà , đám cưới , bữa tiệc , giường tủ , ... ; đồ ăn nước sinh tố , ... và các vật dụng khác được làm ra từ thực vật ở các vùng miền khác

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

TIẾT 1

Nhận biết một số cây

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động (3 phút) - Ổn định: HS nghe nhạc và hát theo lời bài hát Lý cây xanh - GV: Bài học hôm nay chúng ta sẽ tìm hiểu về : “ Cây xanh quanh em ” .	- Hát - HS trả lời - Lắng nghe
2. Các hoạt động chủ yếu. (35 phút) KHÁM PHÁ KIẾN THỨC MỚI	
Hoạt động 1 : Nhận biết một số cây * Mục tiêu -Nêu được tên một số cây . - Đặt được câu hỏi về tên cây , hoa , quả và chiều cao , màu sắc của cây . - So sánh được chiều cao , độ lớn của một số cây .	
* Cách tiến hành: <i>Bước 1 : Hướng dẫn HS quan sát tranh và đặt câu hỏi</i> - Yêu cầu HS quan sát hình vẽ ở các trang 68 , 69 SGK . – Hỏi : Kể tên các cây có trong bức tranh . + Cây nào đang có hoa , cây nào đang có quả ?	- Các thành viên quan sát chia sẻ thống nhất trong nhóm. + Cây dừa , hoa cúc , cây rau bắp cải , rau xà lách , cây cam , cây chuối , cây bèo tây , cây hoa

Hoa và quả của chúng có màu gì ? + So sánh các cây trong bức tranh , cây nào cao , cây nào thấp ? -GV theo dõi hướng dẫn HS <i>Bước 2 : Tổ chức làm việc theo cặp</i> - Yêu cầu HS giới thiệu cho nhau nghe. - HD HS đặt câu hỏi về các đặc điểm của cây , HS kia trả lời Hỏi: + Cây này là cây gì ? Nó có đặc điểm gì ? + Cây này cao hay thấp ? Cây có hoa , quả không ? – Nhà bạn hoặc vườn trường có những cây gì ? <i>Bước 3 : Tổ chức làm việc nhóm</i> - Yêu cầu HS chia sẻ trong nhóm - GV HD HS làm việc <i>Bước 4 : Tổ chức làm việc cả lớp</i> - GV yêu cầu chọn đại diện giới thiệu về tên các cây của nhóm . - GV cùng HS nhận xét * GV kết luận hoàn thiện các câu trả lời.	sủng +Cây cao như : cây dừa , cây bàng , cây cam , cây chuối ; Cây thấp như : hoa cúc , cây rau bắp cải , xà lách , ...) . -Từng cặp HS giới thiệu cho nhau nghe về các cây có trong SGK và hình ảnh mà HS mang đến : tên cây , cây cao hay thấp , cây đang có hoa , đang có quả không ? ... -HS ghi và vẽ vào bảng phụ -Mỗi HS chia sẻ với các bạn trong nhóm bằng tên các cây và tranh vẽ vừa hoàn thành . - HS trình bày - Các HS của nhóm khác sẽ đặt câu hỏi về đặc điểm của cây và nhận xét phần trả lời của bạn
LUYỆN TẬP VÀ VẬN DỤNG	
Hoạt động 2 : Thi gọi tên một số cây * Mục tiêu - Khắc sâu , mở rộng vốn từ và hiểu biết về các loài cây mà HS đã học . - Phát triển năng lực ngôn ngữ qua các bài hát , bài thơ mà HS đã học ở trường mầm non , nhằm tích hợp với các môn học như Tiếng Việt , Âm nhạc vào môn học Tự nhiên và Xã hội .	
* Cách tiến hành <i>Bước 1 : Chia nhóm</i> -GV chia lớp thành nhóm , mỗi nhóm 5 – 6 HS . Chia bộ ảnh hoặc các cây mà HS và GV đã chuẩn bị cho các nhóm . <i>Bước 2 : Hoạt động nhóm</i> -GV hướng dẫn từng thành viên trong nhóm thi gọi tên một số loài cây bằng tranh ảnh	-HS nhận việc -HS nói nhanh

hoặc vật thật theo các nhóm , bạn nào nói nhanh và đúng nhiều nhất sẽ là người thắng cuộc . -GV cùng HS nhận xét <i>Bước 3 : Hoạt động cả lớp</i> - GV chọn hai nhóm một trình bày trước lớp , các nhóm khác nhận xét , đánh giá ... cứ như vậy để tìm ra nhóm tốt nhất . - GV cho HS thi tìm các bài hát , câu thơ có nhắc đến tên các loài cây -GV cùng HS nhận xét, đánh giá <i>Bước 4 : Củng cố</i> - GV: Sau phần học này , em rút ra được điều gì ? - Yêu cầu HS về nhà tiếp tục tìm hiểu các cây có xung quanh nhà , khu vực nơi em sống và vườn trường . Ghi chép và chia sẻ với các bạn ở buổi học sau	-HS tham gia nhận xét bạn -HS trình bày -HS nhận xét ,đánh giá -HS thi tìm nhanh - HS trả lời: Trong tự nhiên , có rất nhiều cây xung quanh ta , có nhiều loại cây , có những cây rất to , có những cây rất nhỏ , ...
--	--

TIẾT 2

Một số bộ phận bên ngoài của cây

KHÁM PHÁ KIẾN THỨC MỚI

Hoạt động 3 : Nhận biết một số bộ phận của cây

* Mục tiêu

- Quan sát và nhận biết được một số bộ phận chính của cây : thân , rễ , lá , hoa và quả
- Đặt câu hỏi và trả lời về các bộ phận bên ngoài của cây thông qua quan sát .
- Viết hoặc vẽ lại các bộ phận chính của cây và giới thiệu với các bạn trong nhóm / lớp .

* Cách tiến hành

Bước 1 : Tổ chức làm việc theo cặp , hướng dẫn HS quan sát và đặt câu hỏi

- Yêu cầu HS quan sát hình trang 70 (SGK) và chỉ ra được các bộ phận của cây có trong hình .
- Cho HS quan sát một số cây có đủ thân , rễ , lá và có thể có cây có hoa , quả . Trả lời câu hỏi
- + Cây gồm những bộ phận gì ?
- + Tại sao có khi chúng ta nhìn thấy cây chỉ có quả hoặc chỉ có hoa ? Tại sao lại có cây không thấy có hoa ?

- HS quan sát.

- Từng cặp hỏi và trả lời câu hỏi

- Hầu hết các cây đều có : thân , rễ , lá , hoa , quả

-Hoa và quả ở cây xanh không phải lúc nào cũng có

+ Cây này có hoa và quả không ? Hoa của chúng có màu gì ? Quả của chúng có màu gì? - HD HS quan sát cây trong chậu GV hỏi : +Tại sao chúng ta thường không nhìn thấy rễ cây ? - Yêu cầu HS vẽ một cây mà mình thích và viết tên các bộ phận của cây , <i>Bước 2 : Tổ chức làm việc nhóm</i> - Yêu cầu HS chia sẻ với các bạn trong nhóm sản phẩm của mình vừa hoàn thành . - GV HD HS thực hiện <i>Bước 3 : Tổ chức làm việc cả lớp</i> -Cho một số HS giới thiệu về sản phẩm của nhóm về các bộ phận của cây trước lớp -GV cùng Hs nhận xét	-HS trả lời - Rễ cây thường ở dưới đất , chúng có nhiệm vụ hút nước và muối khoáng để nuôi cây -HS vẽ -HS chia sẻ SP cùng các bạn -HS nhận xét -HS giới thiệu sản phẩm -HS tham gia nhận xét
LUYỆN TẬP VÀ VẬN DỤNG	
<i>Hoạt động 4 : Trò chơi “ Tìm hiểu về các bộ phận của cây ”</i> * Mục tiêu Khắc sâu kiến thức về các bộ phận của cây .	
<i>Bước 1 : Chia nhóm</i> - GV chia lớp thành nhóm , mỗi nhóm 5 HS . Chia bộ ảnh hoặc các cây mà HS và GV đã chuẩn bị cho các nhóm . <i>Bước 2 : Hoạt động nhóm</i> - GV yêu cầu từng thành viên trong nhóm thi gọi tên các bộ phận của cây dựa vào tranh ảnh hoặc vật thật mà GV và HS đã chuẩn bị - GV bao quát , HD HS thực hiện . <i>Bước 3 : Hoạt động cả lớp</i> - GV chọn hai nhóm một trình bày trước lớp , các nhóm khác nhận xét , đánh giá , ... cứ như vậy để tìm ra nhóm tốt nhất . - GV cùng HS nhận xét <i>Bước 4 : Cùng cố</i> - GV: Sau phần học này , em rút ra được điều gì ? - GV yêu cầu HS tiếp tục tìm hiểu về các bộ phận của cây có ở xung quanh nhà , trường và địa phương	-HS nhận việc -HS thi gọi tên -Các thành viên trong nhóm nhận xét , bổ sung . - HS trình bày -HS nhận xét -Hầu hết cây xanh đều có thân , rễ , lá , hoa , quả .

hoặc qua sách báo và chia sẻ với các bạn trong nhóm	
Tiết 3. Lợi ích của cây	
KHÁM PHÁ KIẾN THỨC MỚI	
Hoạt động 5 : Tìm hiểu lợi ích của cây đối với con người và động vật * Mục tiêu ‘ - Nêu được một số lợi ích của một số cây đối với con người và động vật . - Có tình yêu và ý thức bảo vệ cây xanh .	
<i>Bước 1 : Tổ chức làm việc theo cặp</i> - Yêu cầu HS quan sát hình trang 71 (SGK) -GV hướng dẫn từng cặp HS giới thiệu cho nhau nghe về lợi ích của cây đối với đời sống con người và động vật qua các hình trong SGK . Gợi ý : + Các cây trong Hình 1 , 2 , 3 : Là thức ăn của người và động vật . + Các cây trong Hình 4 : Dùng trang trí nhà cửa , làm đẹp nơi công cộng , ... + Cây trong Hình 5 : Là nơi ở của một số động vật , cho bóng mát , sản xuất ra đồ dùng hằng ngày cho con người . <i>Bước 2 : Tổ chức làm việc nhóm</i> - Yêu cầu HS chia sẻ SP đã hoàn thành ở bước 1 - GV cùng HS nhận xét <i>Bước 3 : Tổ chức làm việc cả lớp .</i> - GV chọn đại diện của nhóm lên giới thiệu sản phẩm của nhóm về lợi ích của cây . - GV cử một số HS đặt câu hỏi và nhận xét phần giới thiệu của các bạn - GV cùng HS nhận xét hoàn thiện câu trả lời .	- HS quan sát các hình ở trang 71 trong SGK và trả lời các câu hỏi -- HS tóm tắt lợi ích của cây vào bảng . - Từng cặp chia sẻ với các bạn trong nhóm sản phẩm của cặp mình . -HS nhận xét bổ sung - HS trình bày sản phẩm của nhóm - HS nhận xét
Hoạt động 6 : Trò chơi “ Tìm hiểu về lợi ích của cây ” * Mục tiêu - Khắc sâu kiến thức về những lợi ích của cây . - Phát triển năng lực ngôn ngữ qua các bài hát , bài thơ mà HS đã học ở trường mầm non , nhằm tích hợp với các môn học như Tiếng Việt , Âm nhạc vào môn học Tự nhiên và Xã hội . - Khuyến khích HS sưu tầm tranh ảnh , tài liệu , bước đầu phát triển năng lực tự học , tự nghiên cứu .	
* Cách tiến hành * Cách tiến hành <i>Bước 1 : Chia nhóm</i>	

- GV chia lớp thành nhóm , mỗi nhóm 5 - 6 HS . - Chia bộ ảnh hoặc các cây mà HS và GV đã chuẩn bị cho các nhóm . <i>Bước 2 : Hoạt động nhóm</i> - GV yêu cầu từng thành viên trong nhóm thi gọi tên một số cây cỏ trong tranh ảnh hoặc vật thật . -HD HS nhận xét bình chọn bạn nói được nhiều tên gọi nhất <i>Bước 3 : Hoạt động cả lớp</i> -GV lần lượt cho hai nhóm thi với nhau , các nhóm khác nhận xét , đánh giá , ... cứ như vậy để tìm ra nhóm tốt nhất , - GV cho HS thi tìm các bài hát , câu thơ , câu chuyện về lợi ích của cây và các bộ phận bên ngoài của cây . - GV cùng HS bình chọn <i>Bước 4 : Củng cố</i> - GV : Sau phần học này , em đã học được gì ? - Yêu cầu HS tiếp tục tìm hiểu về lợi ích của cây có ở xung quanh nhà trường và địa phương hoặc qua sách báovà chia sẻ với các bạn trong nhóm / lớp .	- HS nhận nhiệm vụ - HS thi - HS nhận xét - Lần lượt các nhóm thi với nhau -HS các nhóm tham gia nhận xét -HS tìm và trình bày - Cây xanh có ích đối với đời sống con người và động vật ... - HS lắng nghe
<i>Hoạt động 7 : Phân biệt cây rau , cây hoa , cây ăn quả và cây bóng mát</i> * Mục tiêu - HS nêu và phân biệt được một số cây theo nhu cầu của con người : cây bóng mát , cây ăn quả , cây hoa , ... - HS có khả năng quan sát , tìm hiểu và quan tâm đến thực vật có ở địa phương và xung quanh các em .	
<i>Bước 1 : Hướng dẫn HS quan sát hình</i> -GV Tổ chức cho HS quan sát hình trang 72 , 73 (SGK) . <i>Bước 2 : Tổ chức làm việc theo cặp</i> -- GV hướng dẫn từng cặp HS giới thiệu cho nhau cây nào là cây rau , cây cho bóng mát , cây cho hoa và cây cho quả . Gợi ý + Cây rau (hình 1 , 2 , 3 , 7) : cà rốt , súp lơ , mùng tơi , bầu .	- HS quan sát -HS từng cặp giới thiệu , chia sẻ với nhau

- GV khen thưởng cho HS có sáng tạo. <i>Bước 4 : Củng cố</i> - GV : Sau bài học này , em đã học được điều gì ? -GV kết luận, bổ sung	
3. Hoạt động nối tiếp. - GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS. --Yêu cầu HS tiếp tục tìm hiểu về các loại cây rau , cây hoa , cây ăn quả , cây cho bóng mát và một số loài cây làm thuốc , cây lương thực có ở xung quanh nhà trường học và địa phương hoặc qua sách báo , Internet và chia sẻ với các bạn trong nhóm lớp . Em có thể nhờ sự trợ giúp của người thân	- Lắng nghe

TỰ NHIÊN XÃ HỘI

BÀI 11. CÁC CON VẬT QUANH EM (3 tiết)

I.MỤC TIÊU

*** Về nhận thức khoa học:**

Nêu được tên một số con vật và bộ phận của chúng .

*** Về tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh:**

Đặt được câu hỏi để tìm hiểu một số đặc điểm bên ngoài nổi bật của động vật

*** Về vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học:**

- Phân biệt được một số con vật theo lợi ích hoặc tác hại của chúng đối với con người

- Biết cách quan sát , trình bày ý kiến của mình về các đặc điểm của con vật .

II. CHUẨN BỊ:

- Các hình ảnh trong SGK .

- Hình ảnh các con vật điển hình có ở địa phương do GV và HS chuẩn bị . - Hình ảnh các con vật đang di chuyển .

– Bài hát , bài thơ , câu chuyện về các con vật .

- Giấy A2

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

TIẾT 1

Nhận biết một số con vật

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động (3 phút) - Ổn định: HS nghe nhạc và hát theo lời bài hát Chú voi con ở bản Đôn - GV: Bài học nói đến các con vật . Chúng ta sẽ tìm hiểu các con vật em qua	- Hát - Lắng nghe
2. Các hoạt động chủ yếu. (35 phút)	
KHÁM PHÁ KIẾN THỨC MỚI	
Hoạt động 1 : Nhận biết một số con vật * Mục tiêu - Gọi tên một số con vật , - Biết đặt câu hỏi về tên một số con vật và chiều cao , màu sắc của chúng . - So sánh về chiều cao , độ lớn của một số con vật với nhau .	
* Cách tiến hành: <i>Bước 1 : Hướng dẫn HS quan sát hình và đặt câu hỏi</i> - Hướng dẫn HS cách quan sát các hình trang 74 , 75 (SGK) . - Hỏi : Trong hình này có những con vật nào ? <i>Bước 2 : Tổ chức làm việc theo cặp</i> - GV hướng dẫn từng cặp HS giới thiệu cho nhau nghe về các con vật có trong SGK và bộ hình ảnh mà GV và HS đã chuẩn bị : tên con vật , chiều cao , kích thước của các con vật có trong hình / bộ tranh ảnh (nếu có) , .. . - Nhà bạn hoặc trường hoặc hàng xóm / địa phương em thường nuôi những con ? Hãy ghi vào hoặc vẽ vào bảng phụ <i>Bước 3. Tổ chức làm việc nhóm</i> - Yêu cầu HS chia sẻ trong nhóm - GV HD HS làm việc <i>Bước 4 : Tổ chức làm việc cả lớp</i> - GV yêu cầu chọn đại diện giới thiệu một số các con vật của nhóm .	- HS quan sát và đặt câu hỏi - Từng cặp HS giới thiệu cho nhau nghe - Một HS đặt câu hỏi , HS kia trả lời + Con này là con gì ? Nó có đặc điểm gì ? + Nó cao hay thấp ? Nó có màu gì ? -HS thực hiện trên bảng phụ - Mỗi HS chia sẻ với các bạn trong nhóm bằng tên các con vật và tranh vẽ vừa - HS trình bày - Các HS của nhóm khác sẽ

- GV cùng HS nhận xét * GV kết luận hoàn thiện các câu trả lời.	đặt câu hỏi và nhận xét phần trả lời của bạn
LUYỆN TẬP VÀ VẬN DỤNG	
Hoạt động 2 : Thi gọi tên một số con vật * Mục tiêu - Khắc sâu , mở rộng vốn từ và hiểu biết về các con vật . - Phát triển năng lực ngôn ngữ qua các bài hát , bài thơ mà HS đã học ở trường mầm non , nhằm tích hợp với các môn học như Tiếng Việt , Âm nhạc vào môn học Tự nhiên và Xã hội .	
* Cách tiến hành <i>Bước 1 : Chia nhóm</i> -GV chia lớp thành nhóm , mỗi nhóm 5 – 6 HS . Chia bộ ảnh hoặc các cây mà HS và GV đã chuẩn bị cho các nhóm . <i>Bước 2 : Hoạt động nhóm</i> -GV hướng dẫn từng thành viên trong nhóm thi gọi tên một số con vật bằng tranh ảnh theo các nhóm , bạn nào nói nhanh và đúng nhiều nhất sẽ là người thắng cuộc . -GV bao quát HD HS nhận xét <i>Bước 3 : Hoạt động cả lớp</i> - GV chọn hai nhóm một trình bày trước lớp , các nhóm khác nhận xét , đánh giá ... cứ như vậy để tìm ra nhóm tốt nhất . - GV cho HS thi tìm các bài hát , câu thơ có nhắc đến tên các con vật -GV cùng HS nhận xét, đánh giá <i>Bước 4 : Củng cố</i> - GV: Sau phần học này , em rút ra được điều gì ? - Yêu cầu HS về nhà tiếp tục tìm hiểu thêm các con vật có xung quanh nhà , khu về nơi em sống và vườn trường Ghi chép và chia sẻ với các bạn ở buổi học sau ,	-HS nhận việc -HS nói nhanh -HS tham gia nhận xét bạn -HS trình bày -HS nhận xét ,đánh giá -HS thi tìm nhanh - HS trả lời: Trong tự nhiên có rất nhiều loài vật , có những con vật rất cao và to như , con voi , con hươu cao cổ , ... có những con vật lại rất nhỏ như con kiến , ...
TIẾT 2 Một số bộ phận bên ngoài của con vật	
KHÁM PHÁ KIẾN THỨC MỚI	

Hoạt động 3 : Nhận biết một số bộ phận bên ngoài của các con vật

* Mục tiêu

- Quan sát và nhận biết được một số bộ phận bên ngoài của một số con vật : đầu , mình và cơ quan di chuyển ,
- Đặt câu hỏi và trả lời về các bộ phận bên ngoài của một số con vật thông qua quan sát .
- Giới thiệu được các bộ phận bên ngoài của một số con vật với các bạn trong nhóm / lớp .

* Cách tiến hành

Bước 1 : Hướng dẫn HS quan sát hình và đặt câu hỏi

- Yêu cầu HS quan sát các hình trong SGK trang 76 , 77 hỏi HS : Các con vật thường có những bộ phận bên ngoài nào ?

Bước 2 : Tổ chức làm việc theo cặp

- Yêu cầu HS quan sát kĩ các hình trong SGK trang 76 , 77 và chỉ ra được các bộ phận bên ngoài của các con vật có trong hình .
- GV hướng dẫn từng cặp HS giới thiệu cho nhau nghe về các bộ phận bên ngoài của các con vật trong SGK và hình HS đã chuẩn bị mang tới lớp .
- Yêu cầu HS vẽ một con vật có đầy đủ bộ phận mà HS yêu thích vào giấy A2 .
- GV bao quát, hướng dẫn HS làm việc

Bước 3 : Tổ chức làm việc nhóm

- Mỗi HS chia sẻ với các bạn trong nhóm sản phẩm của nhóm mình vừa hoàn thành
- Các nhóm HS treo sản phẩm trên bảng và chia sẻ trước lớp
- GV cùng HS nhận xét đánh giá

- HS quan sát, trả lời câu hỏi

- HS quan sát

- Từng cặp giới thiệu cho nhau nghe
- Một HS đặt câu hỏi , HS kia trả lời : Con này là con gì , gồm những bộ phận nào ? (Hầu hết các con vật đều có : đầu , mình và cơ quan di chuyển) . Nó di chuyển bằng gì ?
- HS vẽ vào giấy con vật mà em yêu thích

- HS chia sẻ sản phẩm
- Nhận xét đánh giá

LUYỆN TẬP VÀ VẬN DỤNG

Hoạt động 4 : Trò chơi “ Cách di chuyển của các con vật ”

* Mục tiêu các bộ phận để di chuyển .

Bước 1 : Chia nhóm

- GV chia lớp thành nhóm , mỗi nhóm 5 HS . Chia bộ ảnh mà HS và GV đã chuẩn bị cho các nhóm

Bước 2 : Hoạt động nhóm

- HS nhận việc

- GV HD HS thực hiện : Nhóm trưởng hô tên từng con vật từng thành viên trong nhóm thể hiện theo cách di chuyển của con vật đó . Nhóm trưởng chọn ra bạn có cách di chuyển giống con vật vừa hô nhất . Cứ như vậy tiếp tục đối với các con vật khác . - GV bao quát hướng dẫn HS thực hiện <i>Bước 3 : Hoạt động cả lớp</i> - GV cho các nhóm bốc thăm các con vật và thi xem nhóm nào thể hiện tốt và sáng tạo nhất - GV cùng HS nhận xét <i>Bước 4 : Củng cố</i> - GV: Sau phần học này , em rút ra được điều gì ? - Yêu cầu HS tiếp tục tìm hiểu về các bộ phận của các con vật khác có ở xung quanh nhà , trường và địa phương hoặc qua sách báo , Internet và chia sẻ với các bạn trong nhóm / lớp . Em có thể nhờ sự trợ giúp của người thân .	-HS thực hiện -Các thành viên trong nhóm nhận xét , bổ sung . - HS trình bày -HS nhận xét -Các con vật đều có ba bộ phận chính là đầu , mình và cơ quan di chuyển
--	---

Tiết 3. **Lợi ích và tác hại của con vật đối với con người**

KHÁM PHÁ KIẾN THỨC MỚI

Hoạt động 5 : Tìm hiểu lợi ích của một số con vật đối với con người và động vật

* Mục tiêu

- Nêu được một số lợi ích và tác hại của một số con vật đối với con người . Có tình yêu và ý thức bảo vệ loài vật

Bước 1 : Tổ chức làm việc theo cặp

- Yêu cầu HS quan sát các hình trang 78 , 79 (SGK) .

- GV hướng dẫn từng cặp HS giới thiệu cho nhau nghe về lợi ích hoặc tác hại của các con vật đối với đời sống con người có trong các hình ở SGK .

-- GV tổ chức chia nhóm , một nhóm tóm tắt vào bảng hoặc giấy A2 về lợi ích (tác hại) của các con vật bằng sơ đồ hoặc vẽ hình

- HS quan sát các hình ở trang 78, 79 trong SGK

- Từng cặp giới thiệu

+ *Hình 1* : Con gà cung cấp trứng , thịt cho con người . Trứng gà được chế biến ra nhiều món ăn ngon , bổ dưỡng như : trứng ốp - lết , ca - ra - men , ...

+ *Hình 2* : Con bò cung cấp sữa , pho - mat , thịt , ...

+ *Hình 3* : Con mèo bắt chuột , làm bạn thân thiết của con người , ...

+ *Hình 4* : Con chuột mang nhiều mầm bệnh lây truyền nhiễm như : dịch hạch , sốt ... Ngoài ra , do có hai răng nanh luôn mọc dài ra nên chuột hay cắn các đồ vật , đặc biệt là cắn dây điện có thể gây điện giật , hoả hoạn có thể gây chết người .

+ *Hình 5* : Ngoài cung cấp sữa , ở các vùng miền núi và nông thôn , bò còn dùng để chuyên chở hàng hóa kéo cày kéo bừa.

+ *Hình 6* : Con ong giúp thụ phấn cho cây , tiêu diệt một số loài sâu bệnh cho cây trồng , hút mật hoa làm mật , mật ong rất bổ dưỡng cho sức khỏe con người . Tuy nhiên

, nếu để ong đốt thì sẽ rất đau , buốt , + Hình 7 : Con ruồi đậu vào phế thải , ăn thức ăn của người . Vì vậy , ruồi là nguyên nhân mang và phát tán nhiều mầm bệnh khác nhau như tiêu chảy , nhiễm trùng da và mắt . + Hình 8 : Con gián sống ở những nơi ẩm thấp , bẩn thỉu , ăn các chất thải và khi chúng bò vào thức ăn , tủ bát , ... chúng sẽ là vật trung gian truyền bệnh cho con người như tiêu chảy , kiết lị , ... + Hình 9 : Con chim sâu hay còn gọi là chim chích bông rất nhỏ bé nhưng là trợ thủ đắc lực bắt sâu giúp các bác nông dân . Ngoài ra , chim sâu còn có tiếng hót rất hay . + Hình 10 : Con muỗi hút máu người gây ngứa ngáy , khó chịu . Đặc biệt muỗi Anophen truyền bệnh sốt rét rất nguy hiểm đối với con người .	
Bước 2 : Tổ chức làm việc nhóm - Yêu cầu từng cặp chia sẻ với các bạn trong nhóm sản phẩm của cặp mình . - GV bao quát hướng dẫn HS làm việc Bước 3 : Tổ chức làm việc cả lớp - Cử đại diện HS giới thiệu về sản phẩm của nhóm về lợi ích hoặc tác hại của các con vật đối với con người . -GV cùng HS nhận xét bổ sung	- Từng cặp chia sẻ sản phẩm của cặp mình trong nhóm\ - Đại diện nhóm trình bày - HS tham gia nhận xét
LUYỆN TẬP VÀ VẬN DỤNG	
Hoạt động 6 : Trò chơi “ Đó là con gì ? ” * Mục tiêu - Phân biệt được một số con vật có ích và con vật có hại . - Phát triển ngôn ngữ , thuyết trình ,	
* Cách tiến hành Bước 1 : Chia nhóm - GV chia lớp thành nhóm , mỗi nhóm 6 HS . - Yêu cầu một bạn được chọn đặt câu hỏi về đặc điểm của con vật (ví dụ : Con vật di chuyển bằng gì ?) để nhận ra đó là con vật nào Các bạn trong nhóm dựa vào hình đang có để trả lời . Cuối cùng , dựa trên các đặc điểm của con vật , bạn được chọn sẽ nêu được tên con vật đó . Cứ như vậy , lần lượt từng bạn lên đặt câu hỏi và các bạn khác trả lời . Bước 2 : Hoạt động cả lớp - GV chọn mỗi nhóm một cặp điển hình , có nhiều ý tưởng sáng tạo lên trình bày trước lớp - GV cùng HS nhận xét , đánh giá và bổ sung	- HS lần lượt thực hiện trong nhóm - HS nhận xét - HS trình bày - HS nhận xét

<i>Bước 4 : Củng cố</i> - GV : Sau phần học này , em đã học được gì ?	-Con vật cung cấp thức ăn , vận chuyển hàng hoá , kéo cày , kéo bừa , trồng nhà , ... cho con người . Có loài vật có thể gây hại cho con người : làm vật trung gian truyền bệnh như : muỗi có thể truyền bệnh sốt xuất huyết , ... -
3. Hoạt động nối tiếp. - GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS. -- Yêu cầu HS tiếp tục tìm hiểu về lợi ích và tác hại của một số loài vật có ở xung quanh nhà ở , trường và địa phương hoặc qua sách báo , Internet và chia sẻ với các bạn trong nhóm / lớp . Em có thể nhờ sự trợ giúp của người thân .	- Lắng nghe